

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC

QUYỂN III
QUANG MINH

BẢN NĂM ẤT-SỬU (1986)

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **QUANG MINH, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIAO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 25/08/2013

Tâm Nguyên

LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC

QUYỂN III
QUANG MINH

MỤC LỤC

❖ LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC – Quyển III	17
▪ LỜI TỰA	19
1. Thánh Ngôn Đức Chí Tôn ngày 9-6 Mậu Thìn (5-8-1928).....	21
2. Nơi bức thư xuân năm Ất Mùi (1956) của Đức Hộ Pháp có đoạn:	21
3. Diễn văn của Ngài Hiến Pháp ngày 21-5 Tân Hợi (1971).....	22
4. Huấn từ của Ngài Hiến Đạo ngày 12-2 Quý Sửu (16-3-1973).....	22
5. Bài thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp Nhơn vía Đức Thái Thượng ngày 15-2 Kỷ Sửu (1949).....	22
6. Ngài Hiến Đạo luận về Chơn và Vọng:.....	23
7. Lời thuyết Đạo tại Kiêm Biên ngày 11-7-Bính Tý của Đức Hộ Pháp (1936).	24
8. Bài nhớ tưởng Đức Quyền Giáo Tông của Đức Thượng Sanh có đoạn:.....	24
9. Thông tri số 3/NCPS/Tòa Thánh ngày 18-3-Quý Sửu (1973) của Hội Thánh	25
10. Đức Thượng Sanh giải thích chữ Lương Tâm có đoạn:	25
11. Bà Bát Nương cho bài thơ dạy về tài đức như sau: 26	
12. Đức Hộ Pháp trả lời bài thỉnh giáo của Đạo Nhơn Trịnh Phong Cương	27
13. Huấn từ của Ngài Hiến Pháp ngày 19-6-Kỷ Sửu (1973) có đoạn:	27

-
- 14.** Thánh Lệnh số 363 ngày 9-8 Canh Dần (1950).....28
- 15.** Đức Hộ Pháp trả lời với người bạn khuyên Ngài nên ẩn mật vì Pháp định bắt Ngài năm 1941:28
- 16.** Đức Cao Thượng Sanh có bài thơ sau:28
- 17.** Đức Hộ Pháp thuyết Đạo ngày 14-1-Kỷ Sửu (1948)
.....29
- 18.** Đức Nhân Âm Đạo Trưởng có cho bài thi dạy về luyện tâm như sau:29
- 19.** Đức Hộ Pháp thuyết Đạo đêm 30-6-Tân Mão (1950) giảng về kiếp sống và kiếp chết ở đời:29
- 20.** Thánh Lệnh số 170 đề ngày 25-1-Mậu Tý (1948).... 30
- 21.** Ông Thượng Chánh Phối Sư Thượng Nhã Thanh
..... 31
- 22.** Nhân ngày 18-2-Kỷ Sửu (1949) vía Đức Quan Âm Bồ Tát, Đức Hộ Pháp giảng tiền kiếp của Ngài: .. 32
- 23.** Thánh Lệnh số 7 đề ngày 26-6-Mậu Tý (1948)..... 33
- 24.** Thánh Lệnh số 231 đề ngày 22-8-1950 (9-7-Canh Dần)..... 33
- 25.** Đức Hộ Pháp thuyết Đạo đêm rằm tháng giêng Tân Mão (1951)..... 34
- 26.** Thơ xuân Nhâm Tý (1972) của Ngài Khai Đạo, Giám Đốc Cơ Quan Phát Thanh: 35
- 27.** Ngài Cao Tiếp Đạo có bài thơ xuân: 35
- 28.** Diển văn của Giáo Sư Ngọc Chuẩn Thanh Giám Đốc Hạnh Đường đọc ngày 19-11-Đinh Mùi (1967):..... 36
- 29.** Cổ Giáo Sư Hương Thanh 37
- 30.** Thánh Gandhi gián cơ ngày 21-3-Mậu Tý (1948) .. 37

31.	Ngài Khai Đạo nói về lễ cầu nguyện cho Nhi Đồng năm 1967:.....	38
32.	Đức Hộ Pháp thuyết Đạo ngày 15-8 Nhâm Thìn (1952):.....	38
33.	Diễn văn của Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu,	39
34.	Đức Hộ Pháp thuyết Đạo đêm 23-1-Kỷ Sửu (1949)	39
35.	Ngài Cao Tiếp Đạo có bài thơ sau:	40
36.	Nguyễn Thái Học giảng cơ ngày 28-7-Quý Sửu (1949).....	40
37.	Ông Paster giảng cơ bàn về sự dinh dưỡng:	40
38.	Bà Hồ Xuân Hương giảng cơ ngày 11-2 Giáp Tuất (1934) có đoạn:.....	41
39.	LỜI TIÊN TRI CỦA ĐỨC MẸ FATINA	42
40.	Huấn từ của Đức Thượng Sanh nhân dịp khai mạc Đại Hội Hội Thánh Cửu Trùng Đài ngày 17-7-Đinh Mùi (1967)	42
41.	Bức thơ xuân Ất Mùi (1955) của Đức Hộ Pháp có đoạn:	43
42.	Ngài Khai Đạo giảng tiết Trung Thu (1967) có tích sau đây:.....	43
43.	Bài thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp tại Thánh Thất Kiềm Biên ngày 11-7-Bính Tý (1936):	44
44.	Đức Thượng Sanh thuyết Đạo ngày 8-1-Đinh Hợi (1967):.....	45
45.	Thánh Lệnh số 5/CTĐ/53 PT ngày 28-2-Canh Thìn (5-Auril 1940).....	45
46.	Đức Lý Giáo Tông giảng cơ ngày 21-4-Mậu Tý	

	(1948) có đoạn:	45
47.	Đức Thượng Sanh thuyết Đạo ngày 8-1-Đinh Hợi (1967)	46
48.	Đức Hộ Pháp thuyết Đạo tại Cửu Long Đài lúc 8 giờ chiều 15-8-Tân Mão (1951).	47
49.	Thánh Ngôn Đức Chí Tôn cho ông Phạm Văn Danh năm 1926:.....	47
50.	Phối Thánh Phạm Văn Mãng cho bài thài Tế Điện:.....	47
51.	Lời của thi sĩ Ý Paul Scortesco	48
52.	Đức Thượng Sanh thuyết Đạo ngày 23-12-Mậu Thân (1969) có đoạn:.....	48
53.	Vua Thục Đế giáng cơ ngày 10-6-Nhâm Thân tại Phạm Môn:	49
54.	Đức Hộ Pháp thuyết Đạo ngày 15-8-Nhâm Thìn (1952).....	49
55.	Diễn văn của Đức Quyền Giáo Tông ngày 8-4- Giáp Tuất (1934).....	49
56.	Đức Chí Tôn giáng cơ cho ông Đắc năm 1926: ...	50
57.	Nơi Thánh Ngôn Hiệp Tuyển Đức Lý có nói:	50
58.	Nam Cực Tiên Ông giáng cơ tả đời của ông Khương Tử Nha:	51
59.	Đức Hộ Pháp thuyết đề khúc bài Thiêng Liêng vị, Năm 1933 có đoạn (nơi trang 2):.....	51
60.	Đức Thượng Sanh ban Huấn Từ ngày 8-2 Canh Tuất (1979).....	52
61.	Bài Thài Thánh Tổ chung:	52
62.	Giác Mê Sanh Chúng Qui Bốn Thiện của Đức	

Hộ Pháp năm 1933:	52
63. Thơ của Ngài Cao Tiếp Đạo phúc đáp Bà Headen Huê Kỳ ngày 3-4-1953:.....	53
64. Đức Quyền Giáo Tông giảng cơ ngày 14-10 Mậu Tý (1948):	54
65. Đức Chí Tôn giảng cơ tại Hộ Pháp Đường ngày 9-5-Ất Mùi (28-6-1955).....	54
66. Đức Chí Tôn giảng cho ông Điều năm 1926:	55
67. Bà Thất Nương giảng cơ ngày 14-8 Bính Dần (20-10-1926).....	55
68. Đức Lý Giáo Tông giảng cơ ngày..... dạy:	55
69. Ông Thánh Hiến giảng cơ ngày 22-1 Ất Mùi (1955).....	56
70. Diển văn của Bà Chánh Phối Sư Hương Hiếu ...	56
71. Huấn từ của Ngài Bảo Thế	57
72. Đức Chí Tôn giảng cho ông Hòa năm 1926:	58
73. Đức Hộ Pháp thuyết Đạo năm 1933 (trang 5)	58
74. Ngài Tiếp Đạo thuyết về Thầy là các con các con là Thầy, đăng trong Đại Đạo Nguyệt San ngày 11-10-1963:	59
75. Bát Nương giảng cơ ngày 14-8 Nhâm Thìn (1932) cho bài thi:.....	59
76. Đức Quyền Giáo Tông giảng cơ ngày 13-10 Bính Tuất (1948).....	59
77. Ông Thánh Hiến giảng cơ ngày 1-3-Mậu Tý (1948):	60
78. Bà Bát Nương giảng cơ dạy ông Đốc Phủ Trần Văn Tấn ngày 11-1-Giáp Ngọ (1954).....	60

79.	Đức Chí Tôn giảng cho Bà Võ Thị Hiến năm 1926:	61
80.	Đức Hộ Pháp giảng Đạo năm 1933 (trang 6).....	61
81.	Đức Mạnh Tử luận qua Vương Đạo.....	62
82.	Bài thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm 1933 (trang 17).....	62
83.	Đức Quyền Giáo Tông giảng cơ ngày 9-1-Canh Dân (1950):	63
84.	Từ Thứ Chơn Nhơn giảng cơ ngày 6-8-Kỷ Sửu (1949).....	63
85.	Đức Chí Tôn giảng cho Ngô Văn Hồng, Hòa Hưng Rạch Giá năm 1926:	64
86.	Bài thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm 1933 (trang 18).....	64
87.	Liễu Nhứt Chơn Quân (Tôn Tấn) giảng cơ ngày 5-6-Kỷ Sửu (1949):	64
88.	Ngài Bảo Sanh Quân ban huấn từ ngày 17-4-1973	65
89.	Ngài Tổng Tư Lệnh Trần Quang Vinh chúc thọ Bà Phối Sư Hương Hiếu ngày 23-10-Đinh Hợi (1947).....	65
90.	Bà Bát Nương giảng cơ ngày 28-10-Đinh Hợi (1947).....	66
91.	Lời thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm 1933 (trang 18).....	67
92.	Đức Chí Tôn cho Bà Son, năm 1926:	67
93.	Thánh Lệnh số 363 ngày 9-8-Canh Dân (1950).....	67
94.	Thánh Hiến giảng cơ ngày 26-2-Mậu Tý	68
95.	Ngài Tiếp Đạo đọc diễn văn trước liên đài Ngài	

	Khai Pháp ngày 28-1-Giáp Ngọ (2-3-1954).....	68
96.	Đức Lão Tử đã nói trong Đạo Đức Kinh chương 64:.....	69
97.	Đức Chí Tôn cho ông Lợi, năm 1926:.....	69
98.	Đức Hộ Pháp thuyết Đạo năm 1933 (trang 20)....	69
99.	Diễn văn của Ngài Cao Tiếp Đạo bằng Pháp Văn trong Pháp Chánh Truyền:.....	70
100.	Đức Lão Tử thuyết Đạo cho Đức Lý Ngưng Vương như sau để thắng tà tâm:.....	70
101.	Ngài Bảo Thế ban Huấn Từ ngày 20-1-Bính Ngọ (9-2-1966).....	71
102.	Đức Chí Tôn cho Bà Mẫn, năm 1926:.....	72
103.	Bài thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp, năm 1933 (trang 21).....	72
104.	Bài thuyết Đạo của Ngài Cao Tiếp Đạo bằng Pháp văn nơi Pháp Chánh Truyền:.....	72
105.	Ngài Bảo Thế giảng Đạo đêm 25-12-1966.....	73
106.	Nơi thờ Phúc Sự trang 23 của Đức Hộ Pháp có câu:	74
107.	Bài Thài Ngài Ca Bảo Đạo.....	74
108.	Đức Hộ Pháp thuyết Đạo, năm 1933 (trang 25) có đoạn:	75
109.	Đức Chí Tôn cho ông Mục bài thi năm 1926: ...	75
110.	Ngài Bảo Thế ban Huấn Từ ngày 20-1-Bính Ngọ (1965).....	75
111.	Đức Hộ Pháp nói trong thơ gửi cho Bà Giáo Hữu Hương Dư, số 23/HPVNP ngày 29-4-1958 Hà Nội.....	76

112.	Ngài Cao Tiếp Đạo làm thi tựa “Phế Đồi Hành Đạo” năm 1933	76
113.	Đức Điều Trì Kim Mậu giảng cơ khuyến Đạo: ...	76
114.	Đức Chí Tôn cho ông Nguyễn Văn Nhi, năm 1926:	77
115.	Đức Hộ Pháp thuyết Đạo năm 1933 (trang 25) ...	77
116.	Ngài Cao Tiếp Đạo họa thi của Lục Nương: ...	78
117.	Ngài Bảo Thế phủ dụ	78
118.	Bát Nương giảng cơ cho ông Lộc, mừng 4 Tết Giáp Tuất (1934):	79
119.	Đức Thượng Sanh khen tặng Quyển Trên Đường Tấn Hóa của Ngài Tiếp Pháp ngày 24-4-1963:	79
120.	Thánh Ngôn Đức Chí Tôn:	80
121.	Đức Thượng Sanh điều ngài Tiếp Pháp ngày 11-3-1965	80
122.	Bài thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm 1933 (trang 27) có đoạn:	80
123.	Ngài Bảo Thế thuyết Đạo nhơn lễ vía Đức Hộ Pháp ngày 10-4-Giáp Thìn (1964)	81
124.	Ngài Tiếp Đạo chúc xuân Đức Hộ Pháp năm 1952	82
125.	Ngài Hiến Pháp kể về công nghiệp của Ngài Khai Pháp ngày 22-1-Giáp Thìn (1964)	82
126.	Đức Hộ Pháp thuyết tại Bửu Tháp của Ngài Khai Pháp tại Ao Hồ ngày 12-8 Ất Mùi (1955).....	82
127.	Ngài Bảo Thế thuyết Đạo ngày 20-1-Quý Mão (1963).....	83

128.	Ngài Tiếp Đạo tự thân:	84
129.	Lời giới thiệu của cụ Nguyễn Đăng Thục, Khoa Trưởng Đại Học Văn Khoa Sài Gòn về quyển Triết Lý Tam Giáo của Ngài Tiếp Pháp:	84
130.	Ngài Bảo Thế ban Huấn Từ trong lễ khai giảng Hạnh Đường ngày 21-11-Giáp Thìn (1964).	84
131.	Đức Hộ Pháp nói trong thơ gửi Bà Hương Du Hà Nội (1958):	85
132.	Lời khuyên của Bát Nương về Nữ Phái Cao Đài	85
133.	Ngài Bảo Thế phủ dụ Hiền Tài tân phong ngày 16 tháng 8-Bính Ngọ.	86
134.	Nhứt Nương giảng cơ ngày 27-7-Kỷ Hợi (1954)	86
135.	Ngài Khai Pháp giảng cơ ngày 30-1-Giáp Ngọ (1954)	87
▪	MỪNG VIẾT XONG QUYỂN BA	89

LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC
Quyển III

Biên Soạn: Quang Minh
Khởi viết ngày 23-2 Bính Dần (1986)



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC – Quyển III

LỜI TỰA

BAN ĐÊM NHÌN LÊN TRỜI TA THẤY VÔ SỐ TINH TỬ nhưng quan trọng nhất là Sao Bắc Đẩu, nó rất hữu ích cho người đi biển nhắm hướng mà vượt trùng dương.

Hòn núi cao chứa vô số đá, cát vôi, tuy vật nào cũng hữu dụng, nhưng người ta chỉ tìm được một vài hột kim cương đặc giá mà thôi.

Rừng rậm có muôn vàng cổ thụ, nhưng danh mộc như Trắc, Cẩm Lai thì rất hiếm.

Chúng tôi muốn đề cập đến nhân loại trên quả địa cầu có hàng mấy tỉ dân chúng nhưng bậc danh nhân thì đếm trên đầu ngón tay.

Một quốc gia có nhiều trí thức nhân tài, nhưng tìm một ông Nghè, ông Trạng, nhà đại đức chơn tu cũng không phải dễ.

Sự phát triển tư tưởng bằng văn xuôi, văn vần, thi thơ, truyện sử, tiểu thuyết v. v... từ cổ chí kim sách vở chất chồng, nhưng tìm dạng “Lời Vàng Tiếng Ngọc” mới đáng để đời lưu truyền hậu thế.

Bởi thế chúng tôi ra công sưu tầm những lời dạy của các danh nhân, các học giả, các đại đức, nhất là các Đấng Thiêng Liêng để ghi vào một quyển hầu làm tài liệu học Đạo, găm cũng hữu ích cho đời sống tâm linh của những trang

tìm chơn lý mà trở về với Đại Từ Phụ.

Nhờ Thánh Giáo chúng ta học được huyền vi của cõi vô hình, những văn chương uyên thâm thánh thoát của các bậc tinh anh đoạt Đạo, các diệu lý cao xa để tiến hóa tâm linh hầu đoạt cơ giải thoát ra khỏi cõi trần ô trược này.

Con sâu hóa bướm, con cá hóa rồng, con gà hóa phụng đứng thì tức nhiên con người hóa Thần Tiên gẫm cũng không khó. Khó chăng là do mình cương quyết chịu gian khổ, bền chí trau luyện để đoạt mục đích cùng không. Vậy học Đạo là học phép trở về với Chí Tôn nhờ những lời giáo huấn quý báu, rất quý hơn vàng ngọc.

Đời thì mua quan bán tước đừng chớ Đạo phải hiểu trước và sau, thực hành theo sự hiểu biết cho tinh tường, lấy giọt cam lồ rửa trong bợn tục mới đặng.

Nhờ Lời Vàng Tiếng Ngọc làm nấc thang cho chơn linh leo lên về nẻo Thánh rất cần thiết cho hành giả trên đường thiên lý.

Giải Tâm thực hiện ngày 10–12 Ất Sửu (1986)

1. THÁNH NGÔN ĐỨC CHÍ TÔN NGÀY 9-6 MẬU THÌN (5-8-1928)

Các con coi nền Đạo bề ngoài coi dìm dả sung túc mà chẳng thấy rõ cái mạch bệnh trong tâm, chẳng khác chi thể sở chế bạo Tần; ham cái sợ bề ngoài, biết cái sợ nơi mặt chớ chẳng rõ lòng người ra sao và không độ cái mạch tấp cấp thời đó sẽ dần dần tan như giá mà đổi ra yếu hèn thấp nhược. Mỗi chỗ đều mong lập thành độc lập phân riêng, người trong Đạo phần nhiều mong hiệp thể riêng cho mình mà kinh chống trở mặt với mỗi con.

Đạo thể chẳng kiếp chầy sẽ thành ra 1 món hàng mà mỗi người trong Đạo khi giành giựt cấu xé thì sẽ phân chia tan tành manh mún để cuộc trò cười về sau đó.

2. NƠI BỨC THƯ XUÂN NĂM ẤT MÙI (1956) CỦA ĐỨC HỘ PHÁP CÓ ĐOẠN:

Bốn phận của các anh em chiến sĩ trong quân đội lại càng nặng nề hơn, vì các con phải lo phục quốc để giữ nước và giữ Đạo. Thấy mong các con càng ngày bỏ được nhiều điều dở, học thâu được nhiều điều hay, gắn chắc mối tình huynh đệ để cứu nước, cứu dân. Ngày xưa tham vọng xâm lăng của Hốt Tất Liệt, của Càn Long đã thất bại vì những danh Thần Nguyễn Trãi, Ngô Thời Nhiệm, những chiến tướng như Trần Hưng Đạo, Quang Trung. Thấy tin rồi đây những tướng Tàu Công như Trần Công, Châu Đức cũng sẽ biết tay các con, vì các con là con cháu của những kẻ chiến thắng, mà họ là con cháu của những kẻ xâm lăng đã bị chiến bại.

3. DIỄN VĂN CỦA NGÀI HIẾN PHÁP NGÀY 21-5 TÂN HỢI (1971)

Thay vì tuyên bố như Đức Phật ngày xưa là: “*Thiên Thượng, Thiên Hạ duy ngài độc tôn*”, nay Tân Ước này lại tuyên bố: “*Thiên Thượng Thiên Hạ, bác ái công bình*”. Nghĩa là: (Trên Trời dưới thiên hạ, lấy bác ái công bình làm tôn chỉ) và có câu: “*Ngã Thiên thị thính*” (Trời và ta nghe thấy) tức là Trời và người thông công đó vậy.

Tân ước trên đây đã nêu rõ tôn chỉ cao siêu của Đại Đạo, nhân sinh chỉ cố gắng thực hiện tôn chỉ ấy cho kỳ được thì cái chơn hạnh phúc sẽ đến được với mình.

4. HUẤN TỬ CỦA NGÀI HIẾN ĐẠO NGÀY 12-2 QÚI SỬU (16-3-1973)

Thánh Nhân ngày xưa dạy người đê nén lòng tham vọng nên nói: “*Hễ thấy điều lợi thì nghĩ ngay đến điều nghĩa*”. Điều nghĩa là sự công bằng, là lẽ phải. Lợi đến coi cái lợi ấy hợp tình trúng ý chăng? Nếu có hại người nào thì phải từ ngay, không nên nhận. Mình không nên hưởng sự sung sướng bằng mồ hôi nước mắt của kẻ khác.

Thầy Mạnh đến yết kiến vua Huệ Vương cũng vì 1 mục đích khuyên nhà vua từ bỏ tư lợi mà nghĩ đến công lợi là cái lợi chung của thiên hạ.

5. BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP NHƠN VĨA ĐỨC THÁI THƯỢNG NGÀY 15-2 KỶ SỬU (1949)

Cơ quan tạo đoan Thiêng Liêng thế nào mới nảy sinh Càn Khôn vũ trụ đã có trong Phong Thần là một án văn về Đạo giáo đã minh tả Đức Thái Thượng, Đức Nguyên Thủy và Đức Thông Thiên Giáo Chủ trước đã

được ân thọ giáo với Đức Hồng Quân Lão Tổ tức là Đức Chí Tôn đó vậy.

Nếu chúng ta minh đoán ra Đức Chí Tôn có môn đệ đầu tiên là 3 vị mà chúng ta đã ngộ thấy trong Đạo Pháp ở Phong Thân đã nói có một chỗ bí mật này, chúng ta nên suy đoán, nhứt là nền Đạo Cao Đài này, là khi đã vào trận Vạn Tiên, Đức Thái Thượng vì giận Đức Thông Thiên Giáo Chủ, Ngài biến ra Tam Thanh, tức nhiên là hình ảnh Đức Chí Tôn lập giáo ngày nay trên mặt địa cầu này, Thái, Thượng, Ngọc tức nhiên Tam Thanh ứng hóa là 3 tinh thần vi chủ của nền tôn giáo; Thái, Thượng, Ngọc đương nhiên là Thánh Thể của Đức Chí Tôn đó vậy.

6. NGÀI HIẾN ĐẠO LUẬN VỀ CHƠN VÀ VỌNG:

Biết phân biệt Chơn và Vọng, mê và tỉnh là kiến tánh.

Tâm còn 3 độc: tham, sân, si; tâm tà vọng, ganh ghét phản bội, khinh người, khoe mình là tâm chúng sanh.

Tâm từ bi: hỷ xả, lân mẫn, tâm công bằng bình đẳng, hiếu sanh, vọng kỹ là tâm Phật.

Tâm bạo tàn: đốt nhà, giết người, phá đê nước tràn, tâm chụp mũ, gieo oan giá họa là tâm Ma Vương.

Tất cả các sự việc xảy ra trong đời người, việc này liên quan đến việc kia đều do tâm sanh ra cả. Hễ suy nghĩ đến các điều quấy liền sanh ra các nét quấy, hễ suy nghĩ đến các điều lành thì sanh ra các nét lành, tánh là chơn, quấy là vọng.

7. LỜI THUYẾT ĐẠO TẠI KIÊM BIÊN NGÀY 11-7-BÍNH TÝ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP (1936).

Hễ vật chất hữu nguyên, hữu định thể, còn tinh thần tự chủ, tự do. Ấy vậy vật chất có giới hạn, tinh thần vốn không có giới hạn. Chúng ta lại thâm hiểu rằng: Mỗi điều chi hữu bốn, hữu nguyên, hữu định thể thì cái sự lớn nhỏ của nó dầu hình dầu bóng, tùy theo mặt luật pháp định hành tàng. Hễ có bốn nguyên ắt có sứ sở cội nguồn, có định thể ắt có khuôn viên sắc tướng. Nói tóm tắt hễ vật thì có chủ. Ấy vậy do quyền có chủ ấy nó dục hành một trường tranh đấu đua nhau mà làm cho mặt thể biến thành một chốn chiến trường náo nhiệt....

Cái sống của con vật thì chỉ có hai bữa ăn mà sống, còn cái sống của tinh thần vốn vô độ lượng; cái sống của vật chất ở tại bụng, cái sống của tinh thần ở tại óc. Bụng với óc vẫn khác nhau, thì hai cái sống cũng khác nhau đặc biệt.

8. BÀI NHỚ TƯỜNG ĐỨC QUYÊN GIÁO TÔNG CỦA ĐỨC THƯỢNG SANH CỐ ĐOẠN:

Lúc Đức Quyên Giáo Tông còn tại thế, Ngài có tiếp một bài thi của Đức Chí Tôn như sau:

*Nghiêng vai gánh vác Đạo nhà Nam,
Gắng khổ chịu tâm độ tánh phạm.
Khổ ấy về sau danh phận xứng,
Chung lo trách nhiệm mới gìn kham.*

Ngài thường nói với các Chức Sắc gần gũi với Ngài:
“Tuy Qua hành Đạo vất vả cực nhọc, nhưng Qua vẫn vui lòng luôn. Vì đối với Thầy, tâm Qua được trong sạch, đối

với nhưn sanh, tâm Qua được thơ thời, an vui..., an vui vì được làm tròn nhiệm vụ. Ngoài đời được thưởng công bằng tiền bạc, trong cửa Đạo chúng ta được thưởng công bằng sự ban khen phủ hủy của lương tâm. Những tiếng ban khen ấy, đối với Qua không có chi quý báu của đời mua được.”

9. THÔNG TRI SỐ 3/NCPS/TÒA THÁNH NGÀY 18-3-QÚI SỬU (1973) CỦA HỘI THÁNH

Ngài Hiến Đạo Chương Quán Hiệp Thiên Đài dạy:

“... Là người Đạo phải luôn luôn tôn trọng danh thể của Đạo tức là danh thể của Hội Thánh và của Đức Hộ Pháp, không nên nài xin cúng lễ sinh nhựt mà làm trái Thánh ý của Đức Ngài. Vì đã có quyết nghị của Hội Thánh Lương Đài và đặc biệt là Thánh Giáo của Đức Hộ Pháp phán dạy dứt khoát bầy bỏ lễ sanh nhựt rồi.

Nếu biết trọng địa vị Thiêng Liêng của Đức Hộ Pháp là Chúa Cứu Thế thật sự thì đó là do Đức Chí Tôn và quyền Thiêng Liêng định đoạt. Chừng đó chúng ta không sức mà suy tận Đức Ngài chớ đâu phải do bốn Đạo chúng ta nài xin mà được.

“Lễ sanh nhựt của Đức Hộ Pháp là do quyền năng Thiêng Liêng của Đức Ngài định đoạt, Hội Thánh không thể nào dám cãi Thánh ý của Đức Ngài”.

10. ĐỨC THƯỢNG SANH GIẢI THÍCH CHỮ LƯƠNG TÂM CÓ ĐOẠN:

Biết bao hạng trí thức trên trường đời luông lụng vào đường trụ lạc, đem cả thân danh vui lấp giữa sắc dục và tiền tài, sống chỉ là con sâu mọt của xã hội, thác mang tiếng nhục nghìn thu cũng vì ham chịu làm tôi tớ cho vật

chất và tà Thần.

Cái sáng suốt Thiêng Liêng ở nơi mình, không khêu lên, làm cho nó lu mờ và bị vùi lấp đến chỗ bế tắc thì con người lúc ấy mất hẳn tâm tánh Thiêng Liêng. Sống như thế là sống mất.

Ngô Khởi sát thê cầu tướng. Bàn Quyền phản bạn lừa Thầy, cả hai đều tái thế an ban vĩ tại để cho dục vọng lôi cuốn, tâm linh phải đền tội bằng một cái chết rùng rợn, danh như tiếng xấu còn để muôn đời. Từ Xuân Thu Chiến Quốc, biết bao thế kỷ, cái nhục nhã kia còn treo nơi miệng thế cho hay:

*“Trăm năm bia đá thì mòn,
Ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ”.*

11. BÀ BÁT NƯƠNG CHO BÀI THƠ DẠY VỀ TÀI ĐỨC NHƯ SAU:

TÀI ĐỨC

*Tài lẫn đức, tài mau tận diệt,
Đức lẫn tài, tài phần khởi thêm.
Mệnh mang bề khổ con thuyền,
Đạo sơ đức kém giữa nghiêng sóng trần.
Ý tài sức cậy thân dựa thế,
Tài càng nhiều càng lụy đến thân.
Tài kia tai nạn luôn vẫn,
Đức kia trau luyện đồng cân mới mẫu,
Trăm năm một cuộc bể dâu...*

**12. ĐỨC HỘ PHÁP TRẢ LỜI BÀI THỈNH GIÁO CỦA ĐẠO NHƠN TRỊNH
PHONG CƯƠNG**

ngày 6-8-Tân Mão (1951).

A. Thấy cho các con biết chủ nghĩa Phước Thiện của Đạo Cao Đài lập ra đây nếu nó ra sớm thì sẽ bị chết trong trứng. Vì nó là chướng ngại của thế gian, bởi vì đời cứ bồn xu trên đường duy vật, danh vị, quyền lợi càng tranh đấu mãi.

Còn Đạo dực tiến tinh thần, đem bác ái công bình trải trên mặt thế để công hòa nhưn loại, làm cho xã hội bình đẳng, nâng đỡ kẻ nghèo đến tột bực, không giàu mà sang, tuy nghèo mà toại, chủ nghĩa ấy là đương đầu với các sắc dân vương vị, để quyền, bảo sao mà không phản trắc cũng vì quyền vì lợi. Đừng nói chi ngoài đời, trong Đạo mà cũng còn làm tánh đức đó, Qua nói là bực Chúc Sắc lớn không phải trong hàng Đạo Hữu mà thôi...

B. Không có điều nào Chí Tôn lập ra trong nền Đại Đạo mà không hữu ích. Nếu có chơn linh nào không mai duyên mới tìm phá hoại sự nghiệp của Chí Tôn, tức nhiên là họ chịu quả kiếp.

13. HUẤN TỬ CỦA NGÀI HIẾN PHÁP NGÀY 19-6-KỶ SỬU (1973) CÓ ĐOẠN:

Tôi rất vui mừng được tin của Đạo Hinomoto và Omoto bên Nhật đã hướng về Đạo Cao Đài và tỏ lời tín nhiệm Đạo ta. Vì vậy mà Ngài Khai Đạo được ủy nhiệm sang Nhật Quốc do thơ mời của Đạo Omoto. Hiện còn đang lo giấy tờ thủ tục. Bên Anh Quốc cũng có thơ tín nhiệm Đạo Cao Đài.

Tôi ước mong rằng trong lúc người ngoại quốc đã hưởng về Đạo ta thì chúng ta cần có thái độ nào để cho người ta mến phục thì mới xứng đáng với câu:

“Danh bất hư truyền”.

14. THÁNH LỊNH SỐ 363 NGÀY 9-8 CANH DẦN (1950).

Điều thứ nhất: Từ đây cả Chức Sắc Thiên Phong toàn thể các cơ quan chánh trị Đạo, nếu vị nào hành quyền nơi địa phận không đủ đức hạnh, Đạo tâm hòa thuận, yêu ái lẫn nhau, hầu giúp phương tiện thể thống cho Đạo, sanh sự bất hòa mà trái nghịch lẫn nhau, làm cho nhơn sanh chia rẽ nên Đạo thì Hội Thánh sẽ dùng quyền nghiêm khắc trừng trị và liệt vào hàng *“Vinh Bất Tự Dụng”*

Điều thứ nhì: Thánh Linh này có hiệu lực cho toàn cả Chức Sắc Nam phái lẫn Nữ phái...

15. ĐỨC HỘ PHÁP TRẢ LỜI VỚI NGƯỜI BẠN KHUYÊN NGÀI NÊN ẨN MẶT VÌ PHÁP ĐỊNH BẮT NGÀI NĂM 1941:

“Bản Đạo chờ bọn họ đây, muốn dở trò áp chế Đạo thì Bản Đạo là kẻ hy sinh trước nhất. Bản Đạo không hề sợ cường quyền mà Bản Đạo chỉ sợ toàn thể thanh niên sau này sẽ khinh khi bậc đàn anh không đáng mặt”.

16. ĐỨC CAO THƯỢNG SANH CÓ BÀI THƠ SAU:

THƠ ĐIỆU SONG THANH

*Xấn bản trời mời kẻ xế chiều,
Sầu đâu chất ngất cứ đeo theo?*

*Xa nhà bát ngát lòng trông mãi,
Quan cảnh sơ rơ trí nghĩ nhiều.
Lách tách mưa thưa đêm bức rức,
Bùi ngùi trống giống tiếng đìu hiu.
Âm thầm tự sự ai hay biết,
Lạt đật đông phong tới thổi vào.*

CAO THƯỢNG SANH (1948)

17. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO NGÀY 14-1-KỶ SỬU (1948)

Long Hoa Hội là một ngày, một buổi khảo lựa toàn thể các chơn hồn dầu quý vị hay trong hàng Thần vị cũng vậy định khoa mục của mình đăng lập vị Thiêng Liêng.

18. ĐỨC NHÂN ÂM ĐẠO TRƯỞNG CÓ CHO BÀI THI DẠY VỀ LUYỆN TÂM NHƯ SAU:

*Tìm Đạo mà chi khá hỏi mình?
Bến mê mới vững vớt quần sinh.
Gieo trồng cội Đạo ân chan thấm,
Dung rũi đường Tiên bước vẹn gìn.
Tâm chánh nương nhau diu lối chánh,
Lòng thanh nhờ lẫn bóng hơi thanh.
Thiên cơ tuy hẩn nên trường khảo,
Lướt khỏi ngàn thu quả đắc thành.*

19. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO ĐÊM 30-6-TÂN MÃO (1950) GIẢNG VỀ KIẾP SỐNG VÀ KIẾP CHẾT Ở ĐỜI:

“... Bản Đạo nhớ lại khi học Đạo cùng các Đấng Thiêng Liêng, chúng ta có luận hai chữ sống và chết. Các Đấng Thiêng Liêng cho rằng dùng hai tiếng ấy không có chơn thật

và không chơn lý; cái hữu ngã tương của chúng ta tức nhiên chúng ta hữu ngã cũng như bàn tay vậy, không phép bàn tay này lật ngửa là sống, còn bàn tay này lật úp là chết, bất quá xây qua, xây lại gọi là xây chuyển mà thôi, chớ có chết sống đâu? Sống chết không có nghĩa lý gì.

Sống nơi mặt thế gian này và sống nơi cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống cũng gọi là cái sống mà thôi: Sống chết là chuyển luân...”

20. THÁNH LỊNH SỐ 170 ĐỀ NGÀY 25-1-MẬU TÝ (1948)

Điều thứ nhứt:

Chư Đạo Hữu nam nữ ở trong châu vi Tòa Thánh và ngoại ô Tòa Thánh phải tức cấp lo việc nông trang theo thức lệ sau đây:

1. Mỗi gia đình đàn ông và con trai phải làm cho được một mẫu ruộng; như đất làm ruộng không được thì làm cho đủ hai mẫu rẫy khoai mì.
2. Gia đình nào không có đàn ông thì đàn Bà phải làm cho được nửa mẫu ruộng; như làm ruộng không được thì phải làm cho được một mẫu rẫy khoai mì.

Điều thứ nhì:

A. Chúc Sắc, Chúc Việc nam phái và nữ phái đương có phận sự hành chánh.

B. Quân Sĩ.

C. Công thợ đương có phận sự công quả, miễn trách việc nông trang này.

Nhưng trong các cơ sở hành chánh hay Phước Thiện, thăng có đủ đàn bà con gái thay thế đặng thì truất đàn ông và con trai ra làm ruộng và rẫy.

21. ÔNG THƯỢNG CHÁNH PHỐI SƯ THƯỢNG NHÃ THANH

ngày 21-4 Giáp Dần (1974) trong bài Huấn Vụ có đoạn:

A. Ý nghĩa thờ Thiên Nhân: về vấn đề thờ “*Con Mắt*” hay Thiên Nhân có một ý nghĩa rất cao thâm. Ngay trong sách Thần của Đạo Thiên Chúa kêu là Cathéchism Album do nhà in Saint Joseph xuất bản tại Paris đã có in Thiên Nhân và để lời chú thích như vậy:

“Đấng Chúa Trời là đấng Thiêng Liêng mắt phàm không thể thấy đặng và vì thế mà không thể miêu tả ra bằng một hình ảnh gì. Thiên Nhân kia chỉ cho chúng sanh rõ rằng: Đấng Chúa Trời là Đấng thần thông vô lượng, vô biên, việc chi cũng soi thấu, vật chi cũng trông thấy. Người ta vẽ chung quanh Thiên Nhân những tia sáng của mặt trời để chỉ rõ Đấng Chúa Trời là ngôi Thái Dương chơn thật, vì chính Ngài soi sáng làm cho ấm áp và đem sự sống cho muôn loài. Đấng Chúa Trời thật là “Ánh sáng trường cửu”.

B. Lời tiên tri trong quyển “*Thanh Tịnh Kinh*”:

Quyển Thanh Tịnh Kinh lưu hành lâu đời trong giới tu hành thuộc Lão Giáo có đoạn:

“Thanh Tịnh Kinh hữu vi tích,

“Công viên quả mãn chỉ thọ đơn thư.

“Thiên mạng phương khả truyền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ”.

Thích nôm: Kinh Thanh Tịnh có dấu tích để lại rằng: Công đây, quả đủ sẽ được bao cho biết được lãnh thọ đơn thơ. Người có mạng Trời khá nên truyền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

C. Lời tiên tri trong quyển “*Vạn Pháp Qui Tông*”:

Lưu truyền trong dân gian hơn mấy ngàn năm nay. Quyển Vạn Pháp Qui Tông do các Đạo gia truyền lại có câu: “*Cao Đài Thiện Bút Thi Văn Tự*”. Chỉ rõ rằng trong Đạo Cao Đài may sau này có thơ văn của Chí Tôn do Thần Cơ, diệu bút chép ra.

D. Lời tiên tri trong “*Minh Thánh Kinh Linh Sám*.”

Trong Quyển Minh Thánh Kinh Minh Sám có câu: “*Mạng Hữu Cao Đài Minh Nguyệt Chiếu*” cho biết tá danh của Đức Ngọc Đế giáng trần mở nền tôn giáo sáng tỏ như trăng rằm.

22. NHÂN NGÀY 18-2-KỶ SỬU (1949) VÍA ĐỨC QUAN ÂM BỒ TÁT, Đức Hộ Pháp giảng tiền kiếp của Ngài:

Bạch Vân Hòa Thượng, kiếp trước là Quan Âm Bồ Tát đầu kiếp ở bên nước Tàu trước rồi mới đến đầu kiếp ở bên xứ Việt Nam, ta kêu là Thanh Sơn Đạo Sĩ, tức nhiên là Trạng Trình đó vậy. Trong 52 kiếp, có một kiếp trọng hệ thâm tình với Việt Nam hơn hết. Chúng ta hạnh phúc lắm mới được Ngài đầu kiếp ở trong nước hai lần: Lần thứ nhứt đầu kiếp là người đàn Bà, tức nhiên là Thị Kính. Chúng ta đã biết Quan Âm là ai rồi. Bởi vậy cho nên kỳ Tam Kỳ Phổ Độ này, Đức Chí Tôn đã lựa một Đấng cao trọng cho đến mặt địa cầu 68 này. Có lẽ chúng ta đều biết danh Ngài hết, nhứt là Ngài lựa chọn một Đấng có thân

tình với nòi giống chúng ta hơn hết. Cái tánh đức từ hòa yêu ái của Ngài, chúng ta đừng kiếm Đức Quan Âm đâu xa hơn là Thị Kính vô ích. Kiếm cái đức Thị Kính thế nào thì tánh đức trạng thái của Quan Âm như thế ấy. Tánh đức của Ngài là từ hòa, nhịn nhục, hiền lương, ân tha, mọi điều oan khốc chịu nổi, thẳng nổi thời quan là Đức Quan Âm.

23. THÁNH LỊNH SỐ 7 ĐỂ NGÀY 26-6-MẬU TÝ (1948)

Điều thứ nhất: Những gia đình nào trong toàn Đạo có con hoặc cháu, nam nữ từ 6 tuổi trở lên phải cho vào trường học chữ và học Đạo.

Cả thầy chú Đạo Hữu có con hay cháu phải tuân y Thánh Lịnh này, trái lại sẽ bị nghiêm huấn và Hội Thánh không nhìn nhận những trẻ con thất học.

24. THÁNH LỊNH SỐ 231 ĐỂ NGÀY 22-8-1950 (9-7-CANH DẦN)

Điều thứ nhất: Đặt riêng cơ quan công thợ trong châu vi Tòa Thánh những danh từ và trách vụ như dưới đây:

A. Tá Lý coi về một sở.

B. Phó Tổng Giám làm đầu hay nhiều sở dưới quyền Tổng Giám.

C. Tổng Giám kiểm soát toàn thể các cơ sở.

Điều thứ nhì: Những chức vụ kể trên đây đối hàm như vậy:

A. Tá Lý đối hàm C. T. Sự hay Hành Thiện.

B. Phó Tổng Giám đốc hàm Lê Sanh.

C. Tổng Giám đốc hàm Giáo Hữu.

Điều thứ ba: Mỗi bậc kể trên đây cũng phải hành sự đủ 5 năm mới được thăng lên và tới bậc Tổng Giám thì được Hội Thánh đem ra quyền Vạn Linh công nhận vào hàng Giáo Sư khi đầy đủ công nghiệp.

25. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO ĐÊM RẪM THÁNG GIÊNG TÂN MÃO (1951).

Ngày 16-1-Tân Mão Ngài nhập Trí Huệ Cung:

Các tôn giáo hiện hữu họ đang tìm phương cứu rỗi, kiếm phương này không được họ tìm phương khác. Cả toàn thể vạn quốc họ cũng bày ra vạn quốc thống nhất đang tìm giải pháp duy trì hòa bình, tìm một giải pháp để tránh cho đặng nạn tương tàn tương sát với nhau. Ôi, ý tài ý tận, lấy trí khôn ngoan để tìm cái chết. Cả quyền năng Thiên Liêng kia đã ban cho, họ lại làm món nợ khỉ tàn diệt lấy họ. Đó là bom nguyên tử, họ lấy cái khôn của họ tìm ra cái chết, chớ không phải tìm ra cái sống. Họ coi mạng sống của mình không ra gì hết, không biết Đạo đức luân thường gì hết, không còn kể quả kiếp tội ác, như thế chết cũng vừa...

Bần Đạo rán nhỏ một điều là: Xin cho đồng bào của mấy người, cũng xin cho đồng loại nơi mặt địa cầu này được phương cứu rỗi, ấy là may.

TÂY QUI LỘ

*Đại Đông thiên hạ đó đi đây,
Tiên mới lưu thông mở lộ này.
Trước mặt Cao Đài xuyên đất Việt,*

*Sau lưng Tháp Ngọc tận Trời Tây,
Ngan bằng, mặt rộng, hai bên rảnh,
Lưng thẳng thân to một lối ngay.
Trên lộ dưới thuyền du khách ngoạn,
Đường về tâm Đạo Động Thiên Thai.*

PHẠM HỘ PHÁP

26. THƠ XUÂN NHÂM TÝ (1972) CỦA NGÀI KHAI ĐẠO, Giám Đốc Cơ Quan Phát Thanh:

Muốn cảm hóa thì phải thể theo Thánh đức háo sanh của Đức Chí Tôn Đại Từ Phụ, biết thù từ mẫn khổ, ái vật yêu sanh, lo cho chúng sanh được rồi mới đến mình. Vì lẽ ấy mà Hội Thánh buộc Chức Sắc hành Đạo địa phương phải noi theo Thánh đức ấy, ở lại địa phương hầu chung vui cùng con cái Chí Tôn qua ba ngày Tết mới trở về đại gia đình Tòa Thánh.

Ngày Tết Hội Thánh dạy cùng toàn thể con cái Đức Chí Tôn phải giữ trai giới, không nên sát sanh hại vật để tỏ lòng nhơn, giữ thanh tâm cầu nguyện cho quốc thái dân an, cầu cho vong linh của Cửu Huyền Thất Tổ cùng các vong linh tử sĩ vị quốc vong thân, đồng bào tử nạn, đặng nhẹ nhàng siêu thoát.

27. NGÀI CAO TIẾP ĐẠO CÓ BÀI THƠ XUÂN:

TÂN XUÂN TẶNG ĐỨC HỘ PHÁP

(Lục chuyển hồi ngâm)

*Tươi tốt sắc trời ánh điểm xuân,
Nước non nhìn đậm cảnh phong vân.*

*Thời hưng đặc trị minh Thiên Đạo,
Thế phục tri hòa Thánh Đế Quân.
Ngôi vị lập thành an đánh Việt,
Đức tài nêu vững thanh biên Tân.
Đời thay mặt rạng ngân quang huệ,
Tươi tốt sắc Trời ánh điểm xuân.*

CAO TIẾP ĐẠO (1950)

**28. DIỄN VĂN CỦA GIÁO SƯ NGỌC CHUẨN THANH GIÁM ĐỐC HẠNH
ĐƯỜNG ĐỌC NGÀY 19-11-ĐÌNH MÙI (1967):**

HỌC TRÒ BIẾT HỌC

Công Minh Tuyên khi đến học với thầy Tăng Tử, ở nhà Thầy đã 3 năm mà không thấy khi nào đọc sách. Thầy Tăng Tử hỏi: Người đến đây học đã ba năm nay, ta xem ý người không mấy khi học tập sách vở như mấy trò kia là tại lý do gì?

Công Minh Tuyên thưa rằng: “*Con vẫn học, con thấy Thầy ở trong gia đình trước mặt song thân lúc nào cũng luôn hiểu thuận, hòa nhã, cho đến súc vật như chó mèo Thầy cũng không quở mắng. Thầy ứng tiếp bầu bạn thì cung kính ung dung, rất có lễ độ, kẻ dở người hay ai ai cũng điều kính phục. Thầy đến triều đình đối đãi với kẻ dưới người trên, bề ngoài rất là nghiêm trọng mà trong lòng thật là nhơn từ không có ý làm hại ai cả. Ba điều ấy con lấy làm vui lòng học tập mãi mà chưa được. Con dám đâu không học mà dám ở cửa nhà Thầy”.*

Tăng Tử nghe đoạn đó tạ lộ Công Minh Tuyên và nói rằng: “*Ta không bằng nhà người”.*

29. CỔ GIÁO SƯ HƯƠNG THANH

nói trước khi hạ nguyệt Bà Phối Sư Hương Nhiều ngày 24-6-Đinh Mùi (1967).

Tôi hằng nhớ lời Cô tôi còn sanh tiền dạy rằng: “*Cô cầu nguyện Chí Tôn, Phật Mẫu ban ân cho nước Việt Nam sớm thanh bình, thống nhất và độc lập để di Liên Đài của Thầy con về Tổ Đình. Cô được trông thấy thì chừng ấy cô sẽ nhắm mắt từ giả cõi trần cũng được vui lòng*”.

30. THÁNH GANDHI GIÁN CƠ NGÀY 21-3-MẬU TÝ (1948)

Chẳng nói chi một nước Ấn Độ mà toàn thể cõi đại hoàn cũng đều do Thiên Điều sắp sẵn. Cuộc tương lai theo luật công bình của Đấng tạo đoan, dầu một người cũng như một nước, thịnh suy bỉ thối luân chuyển theo lẽ thiên nhiên, hễ mạnh rồi lại yếu, nhược trở nên cường. Nếu chẳng vậy thì kẻ thế cô phải cam phận thiệt thòi mãng kiếp. Nước Việt Nam hiện chừ đã nổi danh cùng lân quốc là nhờ ân huệ của Đức Từ Bi hoàng hóa một nền chánh giáo gồm cả tinh ba các giáo lý từ xưa để cho toàn nhơn sanh chung thờ mộ chủ nghĩa đại đồng. Nhưng có phần người không đặng hữu hạnh là vì đã mất hằng lương tâm thì cũng đáng thương mà cũng đáng cho là bất phước. Chẳng khác nào dân Ấn Độ đã sẵn có một nền tảng kiên cố từ lâu, lại xem như một vật thương, chỉ dụng thứ giả danh mà đối nài của báu thì cũng đành chịu.

Nay Bản Tạng được tự toại nơi cõi hư linh, thì đã xong phận sự làm anh, không thiếu lời giáo hóa.

31. NGÀI KHAI ĐẠO NÓI VỀ LỄ CẦU NGUYỆN CHO NHI ĐỒNG NĂM 1967:

Sách có câu: Nhơn chi sơ tánh bốn thiện (người lúc đầu mới sanh ra thì tánh hiền lành). Nghĩ vì đám Nhi Đồng trí còn đang trong sáng, sạch sẽ, tinh thần còn minh mẫn tươi tốt trong sạch như giấy bạch, như nan sếp còn dẻo, nên uống sữa cách nào theo khuôn viên Đạo đức còn đang. Vì thế mà chư Chức Sắc Thiên Phong thành tâm trước điện tiên Đức Đại Từ Phụ và Đại Từ Mẫu cùng các Đấng Thiêng Liêng ban bố hồng ân mẫu nhiệm, uốn nắn luân chuyển thể nào cho đám Nhi Đồng này còn giữ được bốn căn hiền hích, linh hồn còn được làm chủ xác thân, đàn áp bớt thất tình lục dục, thi hành trọn vẹn tâm tánh lành, đến khôn lớn trở nên người hảo tâm, hiếu tâm, thiện tâm, huệ tâm và huệ trí. Còn về phần xác thân được quý thể an khương, tinh thần mẫn huệ hồng sau này có thể độ rỗi chúng sanh nhập vào cửa Đạo tu hành giác mê khai ngộ, cải ác tùng lương để tránh thiên tai địa chấn kỳ hội Long Hoa này.

32. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO NGÀY 15-8 NHÂM THÌN (1952):

Qua chỉ cho mấy em cái Bí Pháp là khi nào mấy em quá thống khổ, quá đau đớn tâm hồn, mấy em đừng vội sầu thảm. Các em qui xuống giữa không trung, các em nguyện với Bà mẹ Thiêng Liêng ấy lời cầu nguyện, Bản Đạo quả quyết rằng Bà chẳng hề khi nào từ chối cùng mấy em. Qua thử thí nghiệm rồi, cả toàn con cái của Đức Phật Mẫu thử nghiệm như Qua thử coi.

Trong cảnh đồ lưu hải ngoại, cái chết dựa bên lưng, Qua thấy cả hiện tượng Bà ở bên ta đó vậy. Cái hiền hích

anh linh của Bà, Qua quả quyết rằng từ thi đến giờ chưa có trong cửa Đạo nào hưởng được. Mấy em thí nghiệm coi rồi để tâm cả thầy, *nếu muốn cho Bà thương yêu mình, có cái Bí Pháp hay lo hơn hết mấy em thương yêu những kẻ tật nguyên đau khổ, ngu hèn, đờn mặt, mấy em thử nghiệm lấy cái huyền linh của Bà.*

33. DIỄN VĂN CỦA BÀ NỮ CHÁNH PHỐI SƯ HƯƠNG HIẾU,

Phó Chủ Tọa Hội Nhơn Sanh năm Đinh Mùi (1967).

Mấy em Nữ phái ráng tập tánh từ hòa, cử chỉ đoan trang, tịnh tâm thủ khẩu, mỗi mỗi đều cẩn ngôn, cẩn hạnh, dùng mỹ lệnh giáo hóa và lời tao nhã khuyến khích đoàn em Đạo Hữu, làm thế nào cho xứng đáng là người gương mẫu cho chúng sanh noi theo noi bước mới đáng là người thay hình thể cho Phật Mẫu trong muôn một.

34. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO ĐÊM 23-1-KỶ SỬU (1949)

Nếu các bạn có đọc báo Pháp văn thì các bạn thấy bài ai điệu của ông Tổng Trưởng Pháp Quốc Hải Ngoại rằng: Họ đem con cái của họ hy sinh tánh mạng đặng giữ ách cho nước Việt Nam ta, cho nòi giống Việt Nam ta. Dầu thiệt dầu không mà tai của toàn cầu đến nghe cái đại nghĩa của nước Pháp đã làm đối với nước Việt Nam ta vậy...

Bản Đạo quyết định hưu chiến, và Bản Đạo quyết theo sở hành của mình cho đến cùng, dầu cho đôi bên không nghe, Bản Đạo cũng dám đem sinh mạng của Bản Đạo mà đổi chọn cho đặng chấm dứt tai nạn tàn sát giữa đôi bên Việt và Pháp.

35. NGÀI CAO TIẾP ĐẠO CÓ BÀI THƠ SAU:

TÂN NIÊN KHAI BÚT (CANH DÂN)

*Kiến chúng quan tình thị ngã xuân,
Bồng lai tại thế hưởng tinh thần.
Nhân nhân trụ tánh hưng tài đức,
Cá cá từng tâm đắc huệ ân.
Quốc Đạo thanh truyền thiên tải thọ;
Dân phong hạnh đạt Cửu Trùng môn.
Hạnh phùng vận hội khai vân lộ,
Thử vấn thủy nhân luyện mộng xuân.*
CAO TIẾP ĐẠO (1950)

36. NGUYỄN THÁI HỌC GIẢNG CƠ NGÀY 28-7-QUI SỬU (1949)

Nhớ buổi nợ những bạn đồng thời đã hy sinh, bao nhiêu giọt máu anh phong để biểu dương cho đoàn hậu tấn ghi trong trang lịch sử tiền đồ của Tổ Quốc. Ngay từ ngày bị xử tử trước đoạn đầu đài, Học vẫn vui sướng với một nụ cười vẻ vang của một người đã trả xong nợ nước.

37. ÔNG PASTER GIẢNG CƠ BÀN VỀ SỰ DINH DƯỠNG:

Chủ trương chay lạc không phải là luận thuyết tuyệt đối để người ta phải kính trọng, quý vị duy trì sự sống của mình bằng cách ăn mà không biết những sinh vật cũng có một đời sống vật chất nghĩa là cũng sống với ta, nhưng ta không nhìn thấy. Nếu có ảnh hưởng nghiệp quả vào những sinh vật đó thì quý vị sẽ không bao giờ tránh khỏi những hình phạt, khi mà quý vị còn sống trên thế gian này.

Hãy mau áp dụng sự dung thứ lớn lao đó một cách

duy nhứt, đem lại cho Đạo Cao Đài bộ mặt thật sự của một tôn giáo đại đồng. Phải thế không Lễ Sanh Giáo?

(Bài dịch của Minh Tâm).

Sau đây là bài chánh.

(La doctrine du végétarisme.....)

Pratiqua phutot la large toléance, c'est l'aiguie mofen de donner au Caodaisme une vraie figure d'une religion universelle.

N'estce pas Maitre Giáo)

38. BÀ HỒ XUÂN HƯƠNG GIẢNG CƠ NGÀY 11-2 GIÁP TUẤT (1934) CÓ ĐOẠN:

Cái phận thiệt thời của nòi giống thất quốc vong hương, dạ đã để nên thê thảm nơi cõi Thiêng Liêng, kể qua người lại nôn nóng, vụ tất cho nước cũ của họ yêu thương, họ mông trang khí chất vui lẫn buồn chung. Còn em đoái đến quê hương, thấy phiên trung giận nịnh thật ra thì cả tương lai xã tắc Nam Triều đã cùn kể giải oan nô lệ.

Lụy!

THI

Anh hùng giống Việt buổi xưa sao?

Nay phận tù nô đã thế nào?

Nặng gánh giang san giao lữ bại,

Nhẹ cân quốc thể rước quân đao.

Cầm gươm xẻ nước chia tay Pháp,

Nắm giáo chia dân biến mặt Tàu.

Thẹn để chấp chông đầy đánh Việt,

Trông chi tấy hận phát cờ Mao.

39. LỜI TIÊN TRI CỦA ĐỨC MẸ FATINA

Nhơn loại nên hướng về Miền Nam nước Việt đã xây dựng quốc gia Việt Nam thành một Thánh Địa thứ ba, sẽ về đó mà nương tựa (Đức Mẹ cho biết rõ khi đại chiến thứ 3 thì thiên hạ về Việt Nam rất đông, vì ứng lời họ phẫn về họ, phải tránh cơ tận diệt bằng cách di cư).

40. HUẤN TỪ CỦA ĐỨC THƯỢNG SANH NHÂN DỊP KHAI MẠC ĐẠI HỘI HỘI THÁNH CỬU TRÙNG ĐÀI NGÀY 17-7-ĐINH MÙI (1967)

Đức Khổng Phu Tử nói: “*Nhân năng hoàng Đạo, phi Đạo hoàng nhân*”. Nghĩa là người có thể mở rộng Đạo, Đạo không thể mở rộng đời người.

Người thì có sự hiểu biết mà Đạo thể thì vô vi, có sự hiểu biết cho nên mới làm cho Đạo rộng lớn ra được. Bởi chưng Đạo là chỗ nương tựa người mà người là khí cụ của Đạo, cho nên Đạo và người không lia bỏ nhau được. Người phải dụng tâm lực đem cái Đạo thể ở trong mình, mình làm cho sáng tỏ ra. Nếu người không dụng tâm lực cứ muốn để cái Đạo tự nhiên lên làm cho mình lên đến chỗ cao minh quân đại thì không bao giờ có được.

Bởi vậy Đạo cao hay thấp cũng do người mà ra, còn người mà trở nên siêu việt là nhờ nơi mình tự học tập và tự giới trau đức tính.

Nho học cũng có câu: “*Đạo phi Thánh bất hoàng, Thánh phi Đạo bất đại*”, nghĩa là không có bậc Thánh thì Đạo không hoàng vị, không có Đạo thì bậc Thánh không có cái danh lớn với đời.

Chí lý thay! Có Đại Đạo ra đời, Chư Thánh mới

được lãnh chức Thiên Phong, mang áo mào cân đai ra vào Điện Thánh, chẳng khác chi những quan Đại Thần của bậc Đế Vương, lại còn được đối phẩm với các Đấng nơi Thiên Liêng vị.

41. BỨC THƠ XUÂN ẤT MÙI (1955) CỦA ĐỨC HỘ PHÁP CÓ ĐOẠN:

– Ngày nào cả chủng tộc Việt Nam đặng định tỉnh trong quốc hỗn của họ thì họ mới cố thủ và bảo vệ sanh tồn của họ.

– Ngày nào lòng ái quốc nồng nàn của nước Việt Nam thoát khỏi lợi dụng đặng biến thành một ngọn lửa Thiên đàng trợn lên bàn thờ Tổ Quốc của họ thì họ mới bảo thủ trợn vện hoàng đồ cùng chủng tộc.

– Ngày nào đầu óc cả khối quốc dân biết trọng dĩ vãng lịch sử của mình rồi định phận cho mình xứng đáng làm một nước đủ liệt cường, đủ uy tín hầu đối diện cùng quốc tế, rồi chủ định số phận của mình, do năng lực của mình, không y lại nơi một ngoại ban nào, thì ngày ấy mới giải ách lệ thuộc về tinh thần lẫn vật chất của mình đặng.

42. NGÀI KHAI ĐẠO GIẢNG TIẾT TRUNG THU (1967) CÓ TÍCH SAU ĐÂY:

Thường năm chỉ có ngày rằm tháng 8 Âm lịch thì Tiết Trung Thu, trăng tỏ rạng sáng hơn các ngày Rằm trong năm, nên sách có câu: “*Thu nguyệt dương minh huy*” (trăng thu sáng như mặt trời mọc).

Đời nhà Đường, vua Đường Minh Hoàng có nuôi một Thầy Đạo Sĩ giỏi về thuật số lắm tên là La Côn Viễn. Đêm Rằm trung thu Đạo Sĩ vào chầu vua, vua thấy trăng sáng mới ao ước rằng: “*Phải chi trẫm có phép gì là phóng*

lên cung trăng để xem chơi”.

Thầy Đạo Sĩ liền cúi đầu tâu rằng: Nếu Bệ Hạ muốn đi lên đó thì tôi có thể giúp Bệ Hạ đi. Vua rất mừng cùng đi với Ngài Đạo Sĩ ra ngoài sân chầu. Thầy Đạo Sĩ lấy cây gậy đang cầm nơi tay nhồi lên không trung; gậy ấy liền biến ra thành một cái cầu rất dài màu trắng như lụa, Thầy Đạo Sĩ bước lên cầu trước đưa tay hộ vua lên theo. Đi cùng mút đầu kia cái cầu thì thấy cửa động lớn. Khi vào khỏi cửa động thấy phía trước hiện ra nhiều lầu đài nguy nga đẹp đẽ, tiến lại gần thấy nhiều nàng Tiên xinh đẹp, xiêm áo đủ màu lòe loẹt, đờn ca múa hát lạ thường, thể gian hy hữu, cách múa nẩy theo sách gọi là “*Nghệ thường vũ y*”. Vua xem và để ý nhớ.

Khi vua trở về trào thì còn nhớ các điệu vũ trên cung trăng mới dạy người bắt chước, luyện tập lâu ngày thuần thục. Hễ đêm Rằm tháng Tám thì Vua Minh Hoàng bày ra múa hát như trên Nguyệt Điện.

**43. BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP TẠI THÁNH THẤT KIÊM BIÊN
NGÀY 11-7-BÍNH TÝ (1936):**

Chưa có một quyền hành nào mà chia rẽ trí tuệ riêng ra hình vóc của con người thì chưa có một quyền năng nào cả gan dám phân chia hình vật. Bởi vậy tinh thần và hình thể vốn là hai bộ phận cần yếu trọng hệ của kiếp con người. Nếu chiếu theo phép thiên nhiên thì đời bên đồng một bốn: hễ có xác không trí thì điên, hễ có trí không thân thì dị.

Đời là hình duy vật, Đạo là bóng của trí thức tinh thần. Vậ thì phép Đời-Đạo vốn đồng, cơ tạo thể phải

có công Đồi cùng nghiệp Đạo.

Đạo Cao Đài là một tôn giáo do lương tâm vị bốn, lấy cả triết lý của toàn cầu làm căn, hầu làm trung gian cho các tư tưởng hiệp đồng đặng đều dất nhưn sanh hồi thiện.

44. ĐỨC THƯỢNG SANH THUYẾT ĐẠO NGÀY 8-1-ĐÌNH HỘI (1967):

Chánh quyền hiện tại đã ban cho Giáo Hội Cao Đài Tây Ninh quyền sở hữu về 4 lô đất gồm 2.355 mẫu do Hội Thánh khai thác. Nguyên vọng tha thiết của Đạo trên 20 năm ngày nay mới đạt thành.

45. THÁNH LỊNH SỐ 5/CTĐ/53 PT NGÀY 28-2-CANH THÌN (5-AURIL 1940).

Đệ nhứt điều.—Cấm nhạc chẳng cho ai đặng phép kêu Thầy và Bản Đạo nhứt định chẳng làm Thầy của ai nữa hết.

Nếu hoàng cảnh Đạo may ra phải biến thiên thay đổi thế nào thì Bản Đạo nên phải buộc mình làm Thầy lại một phen nữa thì chắc là những đứa trẻ con côic, chữa hoang, để lạnh, những người bệnh hoang tật nguyên, những kẻ góa bụa đói rách sẽ mang vào hàng môn đệ Bản Đạo một phen nữa.

Nhưng Bản Đạo tưởng khi qua Hội Long Hoa (Longrè Tuternational Đâu Sư Religious) rồi thì mới mong mỗi thấy đặng điều ấy.

46. ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG GIÁNG CƠ NGÀY 21-4-MẬU TÝ (1948) CÓ ĐOẠN:

“Lão vô hình lại đảm nhiệm trách nhiệm trị thế định vị tức là chủ khảo Thiêng Liêng vị. Bởi thế cho nên khi Hộ

Pháp Trấn Thánh Phi Châu Lão mới đến cầm quyền định vị cho các Thánh Tử Đạo vì đó mà lập nên quân đội. Còn Hiền Hữu vừa nắm quyền hữu hình mà lại nắm Thiên Điều hành pháp lập giáo; Hiền Hữu là chủ khẩu hữu hình vị, bởi có cho nên Hiền Hữu làm đầu toàn Hội Thánh.....

Ấy vậy nơi đây Hiền Hữu dụng quyền Chí Tôn mà chuyển thế. Lão bắc quá là một Giác Nghị Đại Phu ở gần Hiền Hữu chia lo sát nhọc mà thôi!”

47. ĐỨC THƯỢNG SANH THUYẾT ĐẠO NGÀY 8-1-ĐINH HỘI (1967)

“... Trò đời là giả cuộc, bả vinh hoa, mùi chung đỉnh chẳng qua như giọt sương trên cỏ, bọt nước ngoài sông. Nếu gọi đó là hạnh phúc của đời người thì hẳng thật là hạnh phúc của phái duy vật. Chỉ làm cho con người vương đầy tội ác, mang lấy nghiệp căn phải chịu sa đọa đời đời kiếp kiếp.

Vì:

*Danh lợi lớn là giành với giết,
Phú quý cao bởi mượn và xin.*

Chí Tôn có dạy rằng: *Sự vinh hoa phú quý ở cõi trần vẫn có tính cách phù du và trái với Đạo đức, phải đủ với chức quý mưu Thân, dụng nhiều xảo trá mới đoạt được nó, nhưng không khi nào giữ nó được vĩnh viễn. Chúng ta phải tìm vinh hoa phú quý về mặt tinh thần do nơi Chí Tôn ban cho thì mới giữ được trường tồn, không bao giờ mất được”.*

48. ĐỨC HỘI PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI CỬU LONG ĐÀI LÚC 8 GIỜ CHIỀU 15-8-TÂN MÃO (1951).

Đạo Pháp gọi là Hội Yến Diêu Trì tức nhiên chúng ta đoạt đặng cơ siêu thoát nơi Cõi Thiên Liêng Hằng Sống kia, chưa biết nếu chúng ta không tu thì con đường ấy là gì mà chớ? Chính mình Đức Chí Tôn biểu Đức Phật Mẫu tức là Mẹ sanh của chúng ta đã cầm quyền năng giải thoát trong tay đến lập Hội Yến Diêu Trì tại mặt thế này và cả con cái của Ngài, nhứt là 92 ức nguyên nhân ấy muốn nhập vào cửa Đạo tùng theo chơn Pháp thì đặng hồng ân của Đức Chí Tôn cho hưởng cái bí pháp Hội Yến Diêu Trì tại thế này. Cái cơ siêu thoát thiên hạ đã đoạt trong tay họ sẵn, tức nhiên giờ phút cuối cùng này là giờ phút hưởng thụ, giờ phút chết của họ đoạt vị một cách dễ dàng ngời vị vào cơ quan siêu thoát. Đức Chí Tôn đã cho không họ đó vậy.

49. THÁNH NGÔN ĐỨC CHÍ TÔN CHO ÔNG PHẠM VĂN DANH NĂM 1926:

*Vì thương nhân loại cực lòng Ta,
Ta hỏi nhơn sanh có biết à?
À Đất Trời kia ai tạo hóa?
Hóa sanh chung hưởng há quên Già?*

50. PHỐI THÁNH PHẠM VĂN MÀNG CHO BÀI THÀI TẾ ĐIỆN:

*May sanh trọn kiếp vốn hiền lương,
Nẻo Thánh từ xưa giữ một đường.
Đoạt Đạo nhờ Thầy dìu bước tục,
Thiên ân hạnh hưởng phúc thuần dương.
Dương trần chạnh nhớ bạn đồng môn,*

*Khổ nhọc lao lung chịu dập dôn.
Độ thế Thầy nêu cơ cứu khổ,
Chỉ phiên thế tục đốt tâm chơn.
Tâm chơn đã có một chơn Sư,
Hưởng phước ban cho lại chối từ.
Quyền lợi đổi trao nên hạnh phúc,
Mà ra khỏi hải chịu đồ lưu.*

51. LỜI CỦA THI SĨ Ý PAUL SCORTESCO

Trích nơi quyển Triết học giáo dục của Kim Định trang 48: Lời của thi sĩ Ý Paul Scortesco. Ba loại thuốc độc của Châu Âu truyền bá ra thế giới:

3. Óc kỳ thị chủng tộc (Racisme)
4. Chủ nghĩa thực dân (Colonialisme)
5. Chủ nghĩa cộng sản (Commuisme)

52. ĐỨC THƯỢNG SANH THUYẾT ĐẠO NGÀY 23-12-MẬU THÂN (1969) CÓ ĐOẠN:

Chúng ta phải cố gắng, phải quên mình theo ý nghĩa tuyệt đối của 2 chữ “*Xã Thân*” thực hành sự thương yêu thật sâu rộng, không toan tính, không thăng trầm vì tình thương là linh hồn của Đạo, là yếu tố cần thiết của sự sống, là liều thuốc hay để làm dịu bớt nỗi khổ đau. Nếu thiếu tình thương thì tất cả đều tởa chiếc tiêu ma và cõi thế gian sẽ biến thành địa ngục...

Là môn đệ của Đức Thượng Đế, người Đạo Cao Đài phải bỏ hẳn tính ích kỷ thương tình, vì ích kỷ sẽ đưa tới điều bất công và điều bất công sẽ đưa tới sự loạn Pháp.

Đời loạn chỉ có lòng ích kỷ của thiên hạ.

53. VUA THỰC ĐẾ GIÁNG CƠ NGÀY 10-6-NHÂM THÂN TẠI PHẠM MÔN:

*Hồ mộng lưu thân tái Thục triều,
Đổ quyền oán khí quốc gia tiêu.
Thiên thu hoài nghiệp vô mưu phục,
Chi đãi Thiên Ân định Thánh Điều.
THỰC ĐẾ CẢM TÁC.*

54. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO NGÀY 15-8-NHÂM THÌN (1952)

Hạnh phúc thay cho những người đặng Hội Yến Diêu Trì hôm nay, tức nhiên đặng hồng phúc hội hiệp cùng Bà Mẹ Thiêng Liêng của chúng ta, lẽ dĩ nhiên được mang sứ mạng Thiêng Liêng nơi mình, cả toàn con cái Chí Tôn, nam nữ cũng thế, kể Đồng người Tây, kể Nam Người Bắc, đem cả cơ bí mật Thiêng Liêng của Chí Tôn là lòng yêu ái của Ngài mà rải khắp cho toàn thể con cái của Ngài đều hưởng.

Mỗi một năm chúng ta cùng hưởng cái hạnh phúc hội hiệp cùng nhau, chính mình Bản Đạo mỗi khi Hội Yến Diêu Trì được sum hiệp cùng mấy em nam nữ đồng đảo chừng nào thì Bản Đạo càng thêm vui mừng hạnh hạnh chừng ấy.

55. DIỄN VĂN CỦA ĐỨC QUYÊN GIÁO TÔNG NGÀY 8-4-GIÁP TUẤT (1934)

A. Ôi! Quyền hành tâm lý buổi nào cũng gặp sẵn sàng một tay thù địch mạnh mẽ, cường thịnh, oai nghiêm là quyền đời hiện hữu; sự sung đột của quyền đời và quyền Đạo từ cổ chí kim tự nhiên của nó. Chúng ta đã chán biết

rằng những quyền hành thế lực đều nương theo tinh thần của sản xuất, trứng tinh thần ấy sẽ nở sinh ra quyền lực, vì cơ cho nên các quyền hành đã có đủ thế lực mạnh mẽ nắm thế trị vào tay, hễ vừa thấy tinh thần của nhơn sanh ướm mò sản xuất một cái trứng quyền hành chi khác nữa thì đã sợ lưu hại cho mình nên toan phương đập đổ.

Cuộc kết quả sự phản kháng ấy, hoặc thành hoặc bại, có ảnh hưởng của tương lai sanh hoạt, quyền lực đương nhiên của họ, vì cơ mà bị xung đột hằng xem dữ dội...

B. 551 năm sau Khổng Phu Tử mới có khai Đạo bên Thái Tây, nên Thầy cho Đức Chúa Jesus Christ giảng sinh khai Đạo Thánh cho phù hợp với dân trí ở Âu Châu.

Đức Jesus Christ cũng bị cường quyền áp bức cho đến nỗi hồi ban sơ thì 12 vị Thánh Tông Đồ theo Ngài mà sau còn một Thánh Pier mà thôi. Nhưng Người cũng chối chúa 3 phen dạng tránh cường quyền bắt buộc. Chừng Đạo thành thì có Duda bắt Ngài mà nạp cho chánh phủ hành hình, đóng đinh trên cây Thánh Giá. Hành xác Ngài gồm ghiếc như thế dạng cho nhơn sanh kinh khủng mà bỏ Đạo, mà Đạo thành cũng gieo truyền khắp toàn cầu.

56. ĐỨC CHÍ TÔN GIẢNG CƠ CHO ÔNG ĐẮC NĂM 1926:

*Đắc công đắc quả bởi căn xưa,
Nết dữ từ đây gắng phải chừa.
Đôi mép kéo kia dẫn cắt đứt,
Thì là bên đẩy với bên đưa.*

57. NƠI THÁNH NGÔN HIỆP TUYỂN ĐỨC LÝ CÓ NÓI:

Hễ Đạo trọng thì tức nhiên chữ hiền hữu trọng vậy

thì chư hiền hữu biết mình trọng mà lo sửa vẹn người đời. Từ đây Lão còn giữ gìn cho chư hiền hữu hơn nữa.

Nếu thoảng Lão ép lòng cầm quyền thưởng phạt phân minh là cố ý giá trị cao Hiền Huynh thêm cao trọng hơn nữa. Vậy Lão xin đừng để dạ phiến há nghe!

58. NAM CỰC TIÊN ÔNG GIÁNG CƠ TẢ ĐỜI CỦA ÔNG KHƯƠNG TỬ NHA:

*Mười năm chiếc trủng, áo còn bầu,
Gượng gạo mua vui, chỗ chật sầu.
Ngồi đá Bàn Khê câu đội vận,
Chờ xe Vương giá rước về lầu.
Tám mươi hai lễ mang đai ngọc, (82 tuổi)
Chín chục dư ba lãnh ấu hầu. (93 tuổi)
Mậu Ngũ hội hàm trăm trần phục,
Phong Thần chín tám bốn Xuân Thu⁽¹⁾.*

(1). 98+4 là 102 tuổi mất

59. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐỂ KHÚC BÀI THIÊNG LIÊNG VỊ, Năm 1933 có đoạn (nơi trang 2):

Bản Đạo nói thoát tục chẳng phải như chề đời mà ẩn dật hay là luyện bí để lánh trần, hoặc là lên đầu non đặng hú gió kêu mưa, xuống vực thăm đặng hô phong hoán võ, hoặc là ngồi lim dim lẫn chuỗi, ngủ thiêm thiếp tụng kinh, hoặc là đóng cửa tụng huỳnh đình, hớp gió khuya dòm rúng. Cả mộng pháp ấy đã lưu lại làm trò cười giả dối, đóng thành tường thành sách, mê tín dương đây, vốn không cùn luận.

Bản Đạo nói thoát tục đây là khuyên lấy lương tâm

làm chủ, giữ bốn thiện cho bền, dầu xác phàm có để tuổi cùng tên, nên tên tuổi chớ quên lẽ phải.

60. ĐỨC THƯỢNG SANH BAN HUẤN TỪ NGÀY 8-2 CANH TUẤT (1979)

Chủ nghĩa duy vật đã lan tràn khắp trên đất nước và đầu độc hết chín phần mười dân tộc Việt Nam. Nền luân lý cổ truyền đã đổ vỡ, người ta đã vứt bỏ hết mọi căn bản Đạo đức và họ đã chơi vui luân lạc trong đêm dài mờ mịt, chỉ vì đời sống của họ thiếu hẳn quân bình giữa vật chất và tinh thần tức là thiếu luồng điện hòa hợp, thiếu cái biết trí tri của tâm linh hay là ánh sáng dẫn đến trực giác.

Mặc dù quý vị có học thức hay sanh trưởng trong gia đình Đạo đức thuần túy mà quý vị không tự thân khắc kỷ thì trên bước đường đời chông gai hiểm trở, quý vị không thể tránh khỏi những cạm bẫy do thất tình lục dục luôn luôn đặt dưới chân quý vị.

61. BÀI THÀI THÁNH TỔ CHUNG:

*Nhớ ơn Thánh Tổ đã dày công,
Bá nghệ truyền ban các giống giống.
Tô điểm văn minh ngày tỏ rạng,
Muôn dân vạn quốc thọ ân hồng.*

62. GIÁC MÊ SANH CHÚNG QUI BỐN THIỆN CỦA ĐỨC HỘ PHÁP NĂM 1933:

*Thắng nổi quyền vật dục,
Xứng đáng mặt thể trần,
Gánh đau thương tay đỡ tay nâng,
Khởi thiện ác sửa câu tạo hóa.*

Giữa khổ hải đưa thuyền Bát Nhã,
 Giúp tinh thần giải quả trừ căn.
 Sấn tay trau đẹp vẻ Đạo hằng,
 Lượm giã bột nẻo trần gai góc.
 Đem cười để vào nơi cảnh khóc,
 Lấy lòng lành trừ nọc đau thương.
 Chốn lấm than rãi nước lành dương,
 Dứt trái chủ noi gương thần huệ.
 Chịu khổ thể tìm phương giác thế,
 Lấy nhọc đời làm kẻ dều đời.
 Biến lợi danh ra cuộc trò chơi,
 Lăn phú quý làm mùi hại thế.
 Sửa bác ái ra nên câu kệ,
 Chế từ bi như thể bài kinh.
 Nơi vận hành quảng đại Chí linh,
 Góp nhưn loại vào tình cốt nhục.
 Kẻ sâu thâm cho vui hạnh phúc,
 Người vô duyên, hưởng chút hồng ân.
 Trông mạng sanh gây phép đại đồng,
 Kính vật loại đặng mong cứu thế...

63. THƠ CỦA NGÀI CAO TIẾP ĐẠO PHÚC ĐÁP BÀ HEADEN HUỆ KỲ NGÀY

3-4-1953:

Khi nhưn loại biết nhận thức tinh thần hơn vật chất thì họ hiểu rằng “*phân phát và tự trợ*” là những điều kiện nảy nở và cường thịnh. Những của cải Thiêng Liêng càng chùng các biến sanh đầy đủ, chia nhau mãi vẫn không hết. Quyền sở hữu và sự đồng phân những của cải Thiêng Liêng càng làm cho nhân loại thân mật thêm.

Tình tương thân ấy phải ăn sâu bên trong tinh thần và phát hiện ra bên ngoài, qua địa hạt trí tuệ và tình cảm để rồi xuất hiện tỏ rạng về mặt hữu hình. Sự tương thân ấy không do một định luật nào ở bên ngoài bó buộc, mà do sự chiến thắng của tinh thần ở bên trong làm căn bản.

64. ĐỨC QUYẾN GIÁO TÔNG GIÁNG CƠ NGÀY 14-10 MẬU TÝ (1948):

... Em Tám! Qua hỏi thiệt em, như không bị đày, em ở nhà có đánh Tây như Qua không?

– Đức Hộ Pháp: Nhân nghĩa mà.

– Ê! Thôi đi Bậu, Chí Tôn đã chán biết mà Qua với họ Cao cũng chán biết, cái mật Cách Mạng mà nó lợi Đạo đức; cũng vì sợ chúng gỡ 2 chữ Nhơn Nghĩa trước Tòa Thánh mà đem bọn Cách Mạng của Bậu đi du lịch đó đạ. Ê! Nếu biết nhìn Nhơn Nghĩa thì nên biết rằng: Người ta lập quân đội dùm cho đó, phải không? Cười... Ê! Nó có ghét Thầy Trung nầy thì nó vượt lỗ mũi liêu của nó mà trừ, chớ nó ghét ông Tắc thì Đạo và gian sang Nam hi hữu đạ nghe. Ê! Bây giờ chúng nó nghe lời lắm, cứ đòi là đặng, đừng sợ thất bại nữa!

65. ĐỨC CHÍ TÔN GIÁNG CƠ TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG NGÀY 9-5-ẤT MÙI (28-6-1955)

“... Một ngày kia, con nào biết Đạo đức, ăn chay lạc, hiệp với khí Tiên Thiên, thì đến lúc dương sanh mới có thể với khí ấy mà vững vàng sống đặng... Đứa nào vô Đạo đức thì bị khí Tiên Thiên ô trước, tới ngày âm tuyết dương sanh, chúng nó không bao giờ chịu nổi chơn dương, nên phải dứt hơi lìa mạng. Vậy thời ngày nay thế giới phải dùng luật tuân

hườn, Thấy sẽ đến để đem các con vào một thế giới khác cho an nghỉ, hầu tìm cơ siêu thoát cảnh Thân Tiên. Các con chẳng nên khinh lời lẽ dị đoan, một ngày kia sẽ rõ”.

66. ĐỨC CHÍ TÔN GIÁNG CHO ÔNG ĐIỀU NĂM 1926:

*Điều đình gia thất vẹn nhưn luân,
Cái nẻo thiên môn giống đám rừng.
Trước muốn bước vào coi nhắm hướng,
Kẻo lầm đường rậm ngõ ngàn chân.*

67. BÀ THẤT NƯƠNG GIÁNG CƠ NGÀY 14-8 BÌNH DẪN (20-10-1926)

*VƯƠNG là tánh thiệp chẳng ai đâu?
THỊ cách mặt nhau cũng đã lâu.
LỄ bái xin dâng người ít lạy,
ĐẾN đây còn nhớ năm ngày nầy.*

(Năm ngày nầy là năm ngoái, Ất Sửu cũng Hội Yến Diêu Trì nên Cô nhắc).

68. ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG GIÁNG CƠ NGÀY..... DẠY:

Hiền Hữu (Hộ Pháp) có nghi vì sao Lão phải dâng quyền Giáo Tông cho Hiền Hữu đặng có trọn quyền Chí Tôn hữu hình ở tại thế chẳng? Cười...

– Đức Hộ Pháp bạch: xin Ngài dạy rõ.

– Thì cũng do lòng từ bi vô tận của Đức Từ Phụ, Người chỉ sợ oai của Lão. Vì còn cầm quyền Thiêng Liêng mỗi Đạo, quá chấp nê phạm tánh, không dung thứ tội tình con cái của Người, nên giao cho Hiền Hữu là bạn đồng sanh, biết đau đớn, biết khổ cực mới mảnh thi phạm

mà rộng dung cho họ. Cười... Quyền Chí Tôn trong tay Hiền Hữu thì cứ tự dụng đặng định vị cho Thánh Thế của Người. Lão chẳng nên cang thiệp vào đó.

Này Hiền Hữu, Lão nói thử Hiền Hữu nghĩ coi, có lẽ nào Lão cầm cơ thăng vị cho những người như: Kiên, Chấn, Thạch, Được? Cười...

69. ÔNG THÁNH HIỂN GIÁNG CƠ NGÀY 22-1 ẤT MÙI (1955)

*Chén rượu mừng xuân tựa ý chào,
Nghiêng bầu thi phú tựa niềm cao.
Đưa chân nẻo tục càng cam khổ,
Để bước đường Tiên bớt đôn đau.
Mở hội Long Hoa nhìn kỹ bóng,
Khai cơ phục quốc đợi tròn cầu.
Mặn nồng dưa muối, Xuân là thế,
Chí muốn lòng vui bỏ mọi sầu.*

70. DIỄN VĂN CỦA BÀ CHÁNH PHỐI SƯ HƯƠNG HIẾU

Đọc ngày 21-5-Đinh Mùi với nhiệm vụ phó chủ tọa Hội Nhơn Sanh:

“... Quý em nên nhớ rằng, chúng sanh đang lao nhao, lỡ nhớ chờ đợi quý em đem tin lành thì bốn phận của quý em phải đem đèn huệ soi sáng cho chúng sanh thấy rõ cuộc đời giả tạm này, cứu cánh đều là tro bụi. Các em thử nghĩ lại khi đã nhắm mắt rồi, các em đem theo được những gì? Đạo đức, hiền lương hay tội lỗi? Tiền bạc của cải, danh vị trên thế gian này đều là ảo mộng, chỉ có Đạo đức là lưu mãi nghìn thu không để gì có được. Vậy mấy em nữ phải ráng tập tánh từ hòa, cử chỉ đoan trang, tịnh tâm thủ khẩu, mỗi mỗi

đều cần ngôn, cần hạnh, dùng mỹ lĩnh giáo hóa và lời tao nhã khuyến khích đàn em Đạo hữu, làm thế nào cho xứng đáng là người gương mẫu, cho chúng sanh noi bước mới đáng là người thay hình thể cho Phật Mẫu tại thế gian này”.

71. HUẤN TỬ CỦA NGÀI BẢO THỂ

Trong lễ khánh thành thuyền Bát Nhã của Đệ Nhị Phận Đạo ngày 10-10 Giáp Thìn (1964)

Về cái chết, đời thường cho chết là hết. Ấy lá lắm, cái lắm thứ nhứt đó là trước mặt nhơn gian, nắm mô tượng trưng cái chết, còn thờ phượng trong gia đình tượng trưng cái còn. Cái còn đây là con cháu còn luyện tiết lời ăn tiếng nói, còn nhớ nhung cử chỉ hành động của người quá vãng. Hễ nói còn thì chưa đoạn dứt, mà chưa đoạn dứt tức nhiên chưa hết vậy.

Cái lắm thứ nhì là xác người chết thì tiêu tan, còn linh hồn của người chết thì tồn tại mãi mãi.

Luận về linh hồn, tôn giáo nào cũng luận về một điểm linh quang của Đức Thượng Đế ban cho loài người, nhờ đó mà có đủ trí khôn, làm chủ muôn loài vạn vật. Một khi con người lia trần thì điểm linh quang ấy xuất khỏi xác chết, phi thân về nguồn cội hằng sống đài lịnh Ngọc Hư, hoặc khép mình vào khuôn luật định hình tùy hành tàng nên lưu giữa cõi phàm và kiếp quá khứ.

.....

Trời cho điểm linh hồn thì gìn giữ gìn cho tinh anh sáng rỡ như khi còn ở cõi Thiêng. Nếu để lu mờ thì bị nhiễm trược của ngoại cảnh thì khó mong phản hồi quê xưa bến cũ, rất uống công tu luyện từ ngày nhập

môn cầu Đạo, mượn thuyền Bát Nhã làm phép độ duyên trong vùng Đệ Nhị Phận Đạo này, các bạn nam nữ hãy noi gương mãnh liệt đem thương yêu hàn gắn chỗ thiếu thương yêu, đem nhưn nghĩa bố thí nơi nào còn đau đớn rên than, mất nhưn mất nghĩa.

72. ĐỨC CHÍ TÔN GIÁNG CHO ÔNG HÒA NĂM 1926:

*Hòa phú chưa ai dám sánh bằng,
Dầu nghèo mà giữ Đạo làm ăn.
Trời soi dạ thẳng trăm oan thoát,
Có lúc vinh huê bỏ nhọc nhằn.*

73. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO NĂM 1933 (TRANG 5)

Đức Jesus de Najareth (gọi là Christ) bởi lòng nhưn cứu thế lập nên Thánh Giáo Gia Tô. Ngài mượng bác ái nhưn sanh đặng thể mặc Chí Tôn khai hóa; xem phổ tế chúng sanh rằng trọng, nên chuyên lo giúp khổ trợ nghèo, đỡ kẻ dữ, dạy người ngu, ngó chơn thật mạng sanh hành Thiên Đạo; diệt dị đoan, trừ mê tín, dụng chơn lý để răn đời, dùng lương tâm là hình ảnh của Trời, lấy trí huệ vẽ tươi Thiên cảnh.

Ngài hằng dạy rằng: Cái khổ của thế gian là sự nghiệp của con người, phải thọ khổ mới rõ cơ thoát tục. Ấy là đời đương già dối mà Ngài đem chơn thật đặng trừ khữ, chẳng khác nào vào chốn náo nhiệt dữ dằng, mà Ngài đồn tiếng thanh tao hòa nhã.

74. NGÀI TIẾP ĐẠO THUYẾT ĐỂ THẤY LÀ CÁC CON CÁC CON LÀ THẤY, đăng trong Đại Đạo Nguyệt San ngày 11-10-1963:

“... Chúng tôi chẳng phải để tìm hiểu biết câu Thánh Giáo mà thôi, mà còn phải cố gắng bước vững trên đường Đạo đức, lùa lọc tâm phàm chứa đầy thiện phước mà làm cho Thánh Tâm xuất hiện, đặng khi trả xác cho đất, linh hồn thoát khỏi ngục hình nhơn gian, làm xong phận sự trở về hội hiệp cùng Thầy không uống kiếp sanh may duyên gặp Đức Chí Tôn hạ trần giáo Đạo”.

75. BÁT NƯƠNG GIÁNG CƠ NGÀY 14-8 NHÂM THÂN (1932) CHO BÀI THI:

*Hội Yến Diêu Trì năm đến nay,
Ba người khi ấy lại còn hai.
Hỏi ai có nhớ tình bao nả,
Thu đến há kêu mới cảm hoài.*

(Vì mấy năm trước có Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh, mà nay Đức Cao Thượng Phẩm đặng Tiên nên chỉ còn có hai người tại thế. Khi vắng Đức Cao Thượng Phẩm thì Bà động lòng cảnh chia phui cách biệt).

76. ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG GIÁNG CƠ NGÀY 13-10 BÍNH TUẤT (1948)

Đạo có khổ mới mong đoạt đến ngôi cao, có truân chuyên chịu lắm điều hà khắc mới tường lâm lý của Đạo, có công mới đặng hưởng. Có câu: “*Thế thượng vô nang sự, do tâm tư bất kiên*”. Nghĩ sự đời ai cũng có phần riêng, nơi đây vì cảnh ngộ ai đâu thấu đáo.

Ê! Còn thứ kia khác phái mong đoạt chánh quyền nên khó nổi yên. Kẻ thì muốn nuốt, nhưng nuốt không

vô trợn mắt ngó, người lại níu trì đòi của.

Đôi đảng xông pha mình ở giữa “*duật ban tương tri Ngự Ông đắc lợi*”. Qua để lời khen mấy em, cứ vậy vững đức tin nơi qua, chi chi cũng yên. Ai bạo động mặc tình, Đạo cứ trầm tĩnh đợi thời gần đến, cứ thẳng lèo qua biển...

77. ÔNG THÁNH HIỂN GIẢNG CƠ NGÀY 1-3-MẬU TÝ (1948):

Danh thể của Hội Thánh là tất cả danh thể của mỗi vị Chức Sắc hiệp lại vậy. Thoản nó bị khi rẻ, tất nhiên Hội Thánh bị mất quyền, mà khi Hội Thánh mất bớt quyền thì Đạo bị mất lực lượng cũng do nơi ấy. Chúng sanh tán loạn tư tưởng, không biết nơi nào mà theo Thánh Thể, điều ấy là phương tối cần đó. Muốn nâng cao quyền Hội Thánh thì phải thế nào? Đạo mạnh là do hình xác tại thế của Chí Tôn. Ngày nào hình xác không được trong sạch thì Thánh Thể hóa ra ô trược, là ngày Đạo ra phạm vậy. Muốn chỉnh đốn phải thế nào? –Không nên đổ thừa tại kẻ này hoặc người kia, Quyền Hội Thánh vẫn là của Hội Thánh Em, chưa hề thấy ai dám đoạt. Có một điều là muốn nâng cấp thì tự mình nâng, nghĩa là nó có yếu do mình làm nó yếu đó thôi.

78. BÀ BÁT NƯƠNG GIẢNG CƠ DẠY ÔNG ĐỐC PHỦ TRẦN VĂN TẤN NGÀY 11-1-GIÁP NGỌ (1954)

Nền chánh trị hay bộ máy trị dân với phương pháp hữu nghị hoặc vô nghị là tấn tuồng chánh nhưt để qui tụ một sắc hay nhiều sắc dân vào một hệ thống. Ngẫm lại từ cổ chí kim, từ Vương Đế đến Dân quyền đã trải qua lắm thăng trầm vinh nhục, thử hỏi nền tảng ấy lấy

đâu làm chắc?

–Dụng quyền ư? Quyền hà khắc hay độc tài?

–Dụng lực ư? Lực bạo tàn hay áp chế?

Hai phương pháp nầy không sao mà không dụng một; bằng chẳng dùng cả hai thì cơ trị dân từ trước đến giờ Thiếp tưởng ác chẳng có. Cười... nếu như vậy chánh trị chỉ có nghĩa là bảo thủ quyền bính mà thôi, chớ không có thể gọi là trị bình được.

79. ĐỨC CHÍ TÔN GIÁNG CHO BÀ VÕ THỊ HIỂN NĂM 1926:

*Ngao vàng chứa sẵn nước cam lồ,
Thánh đức nhớ nguyên cái sắc cô.
Vãi trọc hơn trang hoàng hậu thế,
Cửa nhà yên tịnh chẳng như đò.*

80. ĐỨC HỘ PHÁP GIÁNG ĐẠO NĂM 1933 (TRANG 6)

“... Chẳng phải chính mình Đức Khương Thái Công làm chủ, tạo pháp huyền vi bí mật Phong Thần, song Ngài biết từng lệnh thật hành những tư tưởng cao thượng của Đức Nguyên Thủy Thiên Tôn thì công ấy đủ làm đầu Thần Giáo. Đời khi ấy dường như bị phát bởi ung thư, chịu đau đớn sâu thẳm chẳng xiết, mà Ngài lãnh đặng hoàn thuốc linh đơn thoa cho đặng lành lẽ tốt tươi mặt thế.

Ngài nhờ thấy bạo tàn thương Trụ và thương Đạo hơn nghĩa của nhà Châu. Vua Văn Vương và Võ Vương dục khai bốn thiện, nên tuổi dẫu cao, tác dẫu lớn mà chịu nhọc khổ cực, giúp Đạo đức, khử bạo tàn, thấu cơ nghiệp Thành Than, cứu dân đen trong nước lửa. Tuy đôi bên

Thương Châu khác giá mà đối với bậc trung cang trí đồng, vị quốc vong xu, Ngài vẫn giữ dạ vô tư, trong Thần vị chỉ ngó mặt công phong phẩm tước. Dẫu điều dị đoan mê tín trong truyền Phong Thần đầy đầy, nhưng ngó đến Bản Phong Thần là công chánh phải đành nhìn thật...”

81. ĐỨC MẠNH TỬ LUẬN QUA VƯƠNG ĐẠO.

“... Nghĩ tình cảnh của Tể Tuyên Vương gẫm rất buồn cười: Lẽ bôi chuông không dám bỏ, mà thấy đặng sự sợ sệt của trâu nơi chỗ chết lại biểu tha, rồi nhủ bắt dê đem thề; nếu thấy dê cũng tỏ ra kinh hải sợ sệt, chẳng hiểu thế là gì? – Chắc là biểu đòi gà? Trách sao bá tánh không cho Ngài là tiếc của, đem dê bé đặng thề trâu to.

Thật chánh sách trị đời cũng âu mắc mớ! Bỏ luật pháp thì loạn lạc, muốn giữ nguyên luật pháp cho bá tánh đặng thái bình thì phải trị. Mà hễ dùng chánh trị ắc có kẻ vừa lòng mà cũng có kẻ mịch dạ. Bởi đó nên các đảng Thánh Nhân ham giáo hóa hơn ưa chánh trị”.

82. BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP NĂM 1933 (TRANG 17)

“... Đại Từ Phụ nói: **“Thầy là các con, các con là Thầy”**. Kinh Phật nói: **“Nhứt thiết chúng sanh giải thành Phật Đạo”**. Lời nói tuy là ý nghĩa sâu xa nhưng chúng ta có thể tỷ thí mà hiểu như vậy: Chúng ta đã thọ một phần hương quả của Đại Từ Phụ là nhứt điểm linh, rồi thừa nghiệp lấy sức riêng mình; dụng tư bốn ấy lập nên gia thế (nghĩa là tự luyện trao đổi lấy điểm linh ấy trở nên vĩ đại và phú túc) dám so sánh sự nghiệp vô biên tạo hóa của mình là của Đại Từ Phụ, của Đại Từ Phụ là của mình. Ấy vậy Đấng Chí

Linh là Đại Từ Phụ chiếc ra nhút điểm linh cho mình thì mình là Đại Từ Phụ, miêng đừng mất phần thực hưởng quả Thiêng Liêng, Đại Từ Phụ lấy cho người khác (nghĩa là vấn vương oan nghiệt tội tình mà hại khỏi chơn linh tiêu diệt)...”

83. ĐỨC QUYÊN GIÁO TÔNG GIÁNG CƠ NGÀY 9-1-CANH DẦN (1950):

“... Từ đây các em cố gắng thêm nữa mà đi cho đến lối cao thượng hơn đời thì mới mình là người phi thường vị tục, các em có hiểu à!

Theo lời của Nhân Âm Đạo Trưởng nói rằng: Các em chẳng phải thắng trận về chiến lược mà thôi mà phải thắng đủ mọi phương diện; trong mọi phương diện chỉ lấy một Đạo đức như nghĩa làm căn bản mới thắng đặng hùng cường, lấy chủ nghĩa từ bi làm phương độc chúng thì mới gọi là kẻ bảo tồn như loại.”

84. TỪ THỨ CHƠN NHƠN GIÁNG CƠ NGÀY 6-8-KỶ SỬU (1949)

Tệ Thần xin chào chư Hiền Đò.

Thường tri âm vốn ít, kẻ khách qua đường vẫn nhiều người, xin nghe thi:

*Thuyền con vượt biển phải nương voi,
Bốn bề gấn đây sắp đổi môi.
Đất Á dùng mình thay chủ cũ,
Trời Âu biến loạn thể cây còi.
Giang san đất Việt huy hoàng năm,
Cơ nghiệp nhà Nam khô giọt roi.
Âu tú Thiên ân dành để sẵn,
Kho vàng vô tận đáng nghìn thoi.*

85. ĐỨC CHÍ TÔN GIÁNG CHO NGÔ VĂN HỒNG, Hòa Hưng Rạch Giá năm 1926:

*Thấp cao hai lẽ rõ là chi?
Chi cũng chẳng qua biết thế thì.
Thì dạng thân hiền trăm tuổi thọ,
Thọ như ông Thọ sừng li bì.*

86. BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP NĂM 1933 (TRANG 18)

Dầu cho nhiều phen thi hài vật dục cảm dỗ giác tánh còn ngan ngược lấy lừng, ít từng phục lương tâm khuyến giáo, nhưng quyền tâm linh mạnh mẽ để đầu thua. Ôi! Nếu ai ở đời đã bị một phen trừng trị của lương tâm, mới hiểu rõ Trời cao có mắt.

Oai linh nghiêm khắc của linh tâm dấu cho một quan tòa nhắc nhiệm gắc gao thế nào cũng bì không kịp, vì nó không cần kiểm soát án mạng, mà nó cũng không hỏi chứng dựng tan, nhưng chẳng một lẽ gian thoát khỏi.

Luật hình của đời xử mình, nếu không có Trạng Sư thì cũng mình binh vực mà chối cãi, chớ mà mình xử mình thì chắc chắn còn ai bào chữa.

87. LIỄU NHỨT CHƠN QUÂN (TÔN TẤN) GIÁNG CƠ NGÀY 5-6-KỶ SỬU (1949):

Cuộc thế là trường để đào tạo thí sinh đoạt phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật, ai siêng năng thì được đậu cao, lẽ hằng là thế. Khi Bản Đạo còn tại vị nhờ có sự cố gắng nên Tôn Sư chỉ giáo. Khi ra giúp đời lại bị phản bạn Bàn Quyền làm cho Bản Đạo phải chịu đau đớn, nhưng mà

sự thế lạ một điều là càng khổ, địa vị càng cao, kẻ trung thần từ cổ chí kim luôn luôn bị nhiều tai ách, kẻ làm được thì vốn ít kẻ, người vẹo miệng lại lắm người... Thử hỏi những kẻ nói nhiều mà việc sở hành không có ích lợi vào đâu. Cuộc diện của dân Việt Nam ngày nay cũng thế: kẻ nói thì nhiều, người lãnh Đạo chơn chất rất ít, vì lẽ ấy mà việc tiến hành trở ra chậm trễ...

88. NGÀI BẢO SANH QUÂN BAN HUẤN TỬ NGÀY 17-4-1973

“... Đất nước đang trong thời kỳ chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình theo hiệp định Paris do bốn bên ký kết vào ngày 27-1-1973. Viện Đại Học Cao Đài được Thánh ý chỉ dạy thành lập đúng lúc để đào tạo nòng cốt cho thời hậu chiến. Thành lập Viện Đại Học là việc khó, mời Giáo Sư hữu danh tham gia công tác cũng là một việc khó, chọn lọc thanh niên sinh viên có tinh thần Đạo đức lại càng khó. Nhưng tất cả cái khó đó Hội Thánh đã vượt qua sau nhiều cố gắng không ngừng, còn cái khó rất tế nhị là làm sao giữ được viện Đại Học miên trường với nền Đại Đạo và trong miên trường đó thanh danh của Đại Đạo, uy tính của Viện Đại Học phải được càng ngày càng thêm sáng chói...”

89. NGÀI TỔNG TƯ LỊNH TRẦN QUANG VINH CHÚC THỌ BÀ PHỐI SƯ HƯƠNG HIẾU NGÀY 23-10-ĐÌNH HỘI (1947)

*“... Tôi xin thay mặt toàn quân đội cầu chúc Bà được **“Bá Niên Trường Thọ”** để làm một tấm gương soi sáng cho nữ phái đặng học đòi chí tiết liệt anh thư, noi gương trung cương nghĩa khí của Bà và tôi cầu nguyện Đức Chí Tôn và Phật Mẫu ban ân lành cho Bà đặng tráng kiện tinh thần, hầu diu dần dần em cho đến ngày nước nhà đặng hoàng*

toàn độc lập, nên Đại Đạo sẽ trở nên Quốc Đạo và lan tràn khắp thế giới, ấy là ngày của hơn loại trọn hưởng thái bình. Vậy sau rốt tôi xin chú Đạo Hữu nam nữ hiệp cùng tôi mà hô to khẩu hiệu: “Bà Phối Sư Hương Hiếu vạn tuế”

Quân Đội đồng kính chúc.

Tổng Tư Lệnh

Ký tên

Trần Quang Vinh

90. BÀ BÁT NƯƠNG GIẢNG CƠ NGÀY 28-10-ĐINH HỘI (1947)

Nơi Động Diêu Trì rất vui vẻ được thấy Đại Tỷ hưởng trọn hạnh phúc buổi sanh tiền, tiếc vì em không dự được cuộc vui trong lúc nọ, vậy cũng xin chúc tặng một bài thi nguội:

*Kỷ niệm đề thi chúc Tỷ Nương,
Vui say lễ thọ rất phi thường.
Tinh thần một thuở đầy hoan lạc,
Hình thể trăm năm đủ thái bường.
Đáo tuế mấy ai so sánh kịp,
Lục tuần nào kẻ dám phô trương.
Tặng cho bốn chữ “Trường sanh bất....”
Kỷ niệm đề thi chúc Tỷ Nương.*

*Tỷ Nương khá khai đường tỏ rạng,
Phòng dất diu các bạn nữ nhi.*

*Chờ ngày mở hội khoa thi,
Ắc là chiếm đặng một kỳ công cao.*

Khuyên nữ phái ráng mau sửa tánh,

*Trau tria sao cho ánh trăng trong,
Mới không bỏ phận quần hồng,
Để làm khuôn mẫu đại đồng noi gương.
Đừng xem tánh đức khinh thường.*

91. LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP NĂM 1933 (TRANG 18)

Chơn linh là một khối tư tưởng của trí thức tinh thần, con người đào tạo kiếp kiếp đời đời, hoặc cư trụ tại thể này, hay là hiệp một với Càn Khôn thế giới. Nếu ta tu đắc kiếp, đủ quyền năng thành tác như thân (nghĩa là hình dạng khí chất của ta, còn khí chất lại là điện lực sanh quang (énergic de vitalité) của xác thịt thì chơn linh mới nhập vào mà tạo nên hình thể Thiêng Liêng.

Chơn linh đến nhập xác đầu thai thể nào thì khi nhập vào hình thể Thiêng Liêng cũng thế ấy gọi là pháp phục sanh Thiên mạng (Đức Chúa Jesus de Najareth gọi Christ đã đặng phục sanh tại thể). Chiếu theo Đạo sử thì Đức Thích Ca và Đức Lão Tử cũng đặng như vậy.

92. ĐỨC CHÍ TÔN CHO BÀ SON, năm 1926:

*Son sắc một lòng vẹn tiết trinh,
Dầu Trời xem xét tấm lòng mình.
Thay hương chưa phải thay nguyên kiếp,
Mất xác dễ nào mất vẻ linh.*

93. THÁNH LỊNH SỐ 363 NGÀY 9-8-CANH DẦN (1950)

Điều thứ nhất.—Từ đây cả Chức Sắc Thiên Phong, toàn thể các cơ quan Chánh Trị Đạo, nếu vị nào hành

quyền nơi địa phận không đủ đức hạnh, Đạo tâm hòa thuận yêu ái lẫn nhau hầu giúp phương diện thể thống cho Đạo, sanh sự bất hòa trái nghịch lẫn nhau, làm cho nhơn sanh khi rẻ nên Đạo thì Hội Thánh sẽ dùng quyền nghiêm khắc trừng trị và liệt vào hàng “*Vinh Bất Tự Dụng*”.

94. THÁNH HIỂN GIẢNG CƠ NGÀY 26-2-MẬU TÝ

– Truyền Trạng Trấn bạch...

– Điều bạn đã tính, đã làm và sắp làm rất hay. Còn phương thể sự các bạn cứ vững tâm đợi chờ chiếu chỉ Thiên Thơ thể nào dòng họ Cao cũng bành trướng thể lực mà thôi. Ngày giờ chỉ phải đợi. Hiện nay hai bạn (Trân và Kiệt) vừa cố gắng tìm phương thâm phục quân tâm, sắp đặt nội binh ngoại chính theo thể lực mới, nâng cao tinh thần thượng võ thêm hùng dũng. Ngày giờ đến đây nếu ta thiếu cung cách thì quân đội mất uy tính trước quốc tế đa.

Mọi sự cần nghe lệnh quyền Giáng Ma Xử thì sẽ kết quả mỹ mãn. Mọi cũng có lúc quá thờ ơ, thiếu chút nữa là mất hồn. Cười...

Bao giờ cũng phải hết sức cẩn thận mới được.

**95. NGÀI TIẾP ĐẠO ĐỌC DIỄN VĂN TRƯỚC LIÊN ĐÀI NGÀI KHAI PHÁP
NGÀY 28-1-GIÁP NGỌ (2-3-1954)**

... Thay vì buồn thương, khóc lóc theo thể tình, chúng ta nên mừng, mừng cho Ngài Khai Pháp đã làm xong nhiệm vụ của Đức Chí Tôn giao phó, mừng cho Ngài đã sống trở lại nơi cõi hư linh và mừng cho tên tuổi của Ngài sẽ lưu lại trong Đạo sử muôn ngàn năm về sau, để lại tương lai nòi giống Lạc Hồng một sự nghiệp về tinh

thần mãi mãi hằng còn cùng trời đất.

*“Nhứt thống sơn hà thu vạn lý,
Phục hồi cổ quốc ức dư niên”*

.....

96. ĐỨC LÃO TỬ ĐÃ NÓI TRONG ĐẠO ĐỨC KINH CHƯƠNG 64:

Cây to một ôm khởi sinh nơi góc nhỏ, đài cao 9 tầng khởi đầu nhúm đất con (Hạp bảo chi đài, khởi cơ lũy thờ) Nghĩa rộng: Tôn giáo Cao Đài chỉ là cái gốc nhỏ để chuốc thành một cây to có thể che mưa đỡ nắng cho hơn loại, cây to này thật là Đại Đạo.

97. ĐỨC CHÍ TÔN CHO ÔNG LỢI, năm 1926:

*Lợi nhỏ đừng quên bỏ nghĩa to,
Chưa nên sang trọng Đạo không lo.
Đức kia vi đặng đây nôi gạo,
Ấn măng đời con cũng đủ no.*

98. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO NĂM 1933 (TRANG 20)

Thầy trao phẩm vị Thiêng Liêng làm thượng vật, lại trao Thiên giáo gọi bốn căn: Thiên vị thì để thế truyền, thiên tâm nên bí pháp. Bởi thế nên Thầy dạy Bản Đạo linh bài đặng thúc dục thế gian hành thiện. Chương trình ban thưởng sẽ cật cho quyền vạn linh định đoạt. Bất cứ dân tộc nước nào, chẳng kể bốn Đạo hay ngoại Đạo là đã tận tâm phúc thiện, dâng công ích cho chúng sanh, hể có 3 hội là Thượng Hội, Hội Thánh và Hội Nhơn Sanh đã nhìn nhận rằng có công cả với xã hội Nhơn quần và đã đặng Giáo Tông phê chuẩn thì Hiệp Thiên Đài ban lệnh

bài đẳng vị Thiêng Liêng.

Kỳ dư mấy vị Chúc Sắc Thiên Phong đủ bằng chứng lụy mình vì Đạo thì quyền Chí Tôn (Nghĩa là Giáo Tông và Hộ Pháp hiệp đồng, mới ban thưởng ân phong công nghiệp). Những các hạng Lịnh Bài kể ra sau đây:

- | | |
|------------------|-----------------|
| 1 là Thính Thiện | 6 là Chơn Nhơn |
| 2 là Hành Thiện | 7 là Hiên Nhơn |
| 3 là Giáo Thiện | 8 là Thánh Nhơn |
| 4 là Chí Thiện | 9 là Tiên Tử |
| 5 là Đạo Nhơn | 10 là Phật Tử |

99. DIỄN VĂN CỦA NGÀI CAO TIẾP ĐẠO BẰNG PHÁP VĂN TRONG PHÁP CHÁNH TRUYỀN:

... Đòi nào cũng vậy: Các Đấng Thiên Sư đều phải chịu thay cho dân chúng những nỗi đau đớn thống khổ, nhưng rốt cuộc Thần quyền bao giờ cũng đứng trên Nhơn lực.

Ông Moise bị đòi ghét bỏ đến cực điểm và mang tiếng sát nhân vì đã đánh một người Ai Cập để ngăn một hành vi cưỡng bạo. Nhưng chính con người đó đã giải phóng 1 Đại Quốc khỏi xiềng xích nô lệ, đem quốc gia đến đại hạnh phúc, thoát ly Ai Cập và sau rốt diu đất quốc gia thành nơi Thánh Địa....

100. ĐỨC LÃO TỬ THUYẾT ĐẠO CHO ĐỨC LÝ NGƯNG VƯƠNG NHƯ SAU ĐỀ THẮNG TÀ TÂM:

*Học Đạo cho mình,
Lẳng lẳng làm thinh.
Đừng lo đừng rán,*

*Cho tịnh cho thanh.
Chẳng cho nhọc sức,
Chớ khá tổn tinh.
Giữ đặng tánh tình,
Là thuốc trường sinh.*

(Trích Huấn Từ Ngài Bảo Thế trang 79)

101. NGÀI BẢO THẾ BAN HUẤN TỪ NGÀY 20-1-BÍNH NGỌ (9-2-1966)

... Điều khó khăn trong Đạo Luật mà đời chưa nghĩ đến là một khi mang danh Hành Thiện thì Chức Sắc này phải trải thân tay lấm chân bùn làm lụn nuôi nấng cho được 12 gia tộc mới mong làm Giáo Thiện là bậc sư trên các hạ cấp. Vì vậy trong kỳ thăng thưởng Chức Sắc Phước Thiện vừa rồi, Đức Hộ Pháp đình chỉ việc cầu thăng chức Hành Thiện lên Giáo Thiện là Đức Ngài dụng Thánh ý lập võ môn tam cấp để chọn những người có đủ can đảm, dám hy sinh đặng trao tận tay những vị ấy cái Linh Đài của Đức Chí Tôn đặt trên mặt thế trong kỳ khai Đạo lần 3 này.

Võ môn tam cấp là nấc thang hóa độ cho xong 12 gia đình. Nếu thiếu một trong số 12 ấy là thi hỏng vậy.

Linh Đài là đài kỳ diệu linh thiên che chở kẻ vô phúc, vô căn khỏi ra vào cảnh đọa. Ấy là đài bác ái và chỉ có Đức Chí Tôn mới có mà thôi. Hiện giờ Đức Ngài giao phó chìa khóa mở cửa đài cho cơ quan Phước Thiện và một khi nắm được chìa khóa rồi quý vị có trách nhiệm nặng nề, thể hiện cho thành tựu cao danh quý tánh của hai chữ Phước Thiện.

102. ĐỨC CHÍ TÔN CHO BÀ MẪN, năm 1926:

*Mãn thế khá tua tính ích đời,
Ích đời chẳng vụ một mình người.
Mình người đừng thỏa, trăm người thiếu,
Thiếu sót lòng tu chẳng độ đời.*

103. BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP, năm 1933 (trang 21)

Chúng ta phải tưởng tượng lại coi Ngũ Chi Đại Đạo là Phật Giáo, Tiên Giáo, Thánh Giáo và Nho Giáo, bây chừ chẳng khác nào như Ngũ mã tranh tiên, còn Thầy đến bảo ta làm Chủ Khảo.

Ông chủ khảo không phải là Mã Ôn, mà Mã Ôn thế nào làm chủ khảo, nên chúng ta không cùng một Đạo giáo nào mà hành chánh pháp của Chí Tôn chỉ nắm chắc chủ quyền ngời phán đoán đặng nâng cao giá trị của Phật Pháp hiệp chơn truyền mới vẹn tiếng chấn hưng Phật Giáo.

104. BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA NGÀI CAO TIẾP ĐẠO BẰNG PHÁP VĂN NƠI PHÁP CHÁNH TRUYỀN:

Chúa Jesuc Christ quyền năng siêu phàm đã làm tròn cổ luật của Moise và cải lương phong tục toàn thế. Người ban cho toàn thế một phúc âm, đem giáo lý lập ra những yếu tố và nền móng của chân hạnh phúc hơn loại. Chúa bị đóng đinh vào giá Thập Tự do chính những tín đồ trước kia theo Chúa, trong lúc chịu khổ hình Chúa tiên tri rằng:

“Mặt Trời này sẽ chói lọi, ánh sáng kia sẽ tỏ rạng, ân huệ ta sẽ bao trùm vạn vật và những kẻ thù ta sẽ bị bẻ bàng.”

Lời tiên tri của Chúa đúng sự thật; tất cả vua chúa trên địa cầu này không phá nổi. “*Vì nghiệp của Chúa*” cờ hiệu của các Đế Vương bị xé tan, ngọn cờ của những kẻ bị áp bức đã được treo cao. Các nhà tiên tri đã giảng dạy rằng:

“Đạo Trời chỉ có một, Đạo phải tồn tại càng ngày càng mở rộng, không bao giờ mất động lực và bất di bất dịch”.

Giáo lý của Moise là cái nụ,

Giáo lý của Jesus là cái bông,

Giáo lý của Cao Đài là cái trái.

Hoa không phá hủy nụ, trái không tàn phá hoa; không có sự phá hủy chỉ là sự hoàn thành.

Những cái chết của nụ phải rụng đi để cho hoa nở, những cánh hoa rồi cũng rụng đi để thành trái và để cho trái chín.

Những cái chết của cánh hoa rụng có phải là vô dụng không? –Có nên bỏ đi không? –Không, cả lá chết và cành hoa lúc thường cũng tương ứng cần thiết, không có nó không thành trái.

105. NGÀI BẢO THỂ GIẢNG ĐẠO ĐÊM 25-12-1966

Thánh Moise là Đấng tri thiên thức Đạo vậy.

Một bữa kia người đang một mình lẩn thẩn đi trên bãi sa mạc, chợt thấy đằng xa hiện ra một ngọn đồi rặng rờ như kim cương. Ngài càng bước tới ngọn đồi càng xê lại gần. Ngài dừng chơn ngọn đồi cũng đứng lại. Lúc đó tâm thần trí não của Ngài nảy sinh linh giác tưởng tượng trên đỉnh đồi là đài ngự của Đức Thượng Đế.

Dưới chơn Đức Ngài nào là tục tử ô trược, nào phạm

thế bất công đều phải tiêu ma ra giá. Thánh Moise tâm suy nghiệm mới hiểu rằng, muốn gặp Thượng Đế phải để tâm thanh tịnh trống không, tìm nơi vắng vẻ bất động, trụ cả đức tin vào Đấng toàn tri, toàn năng ngự trị càng khôn vũ trụ thì diễn lành giáng hạ.

106. NƠI TỜ PHÚC SỰ TRANG 23 CỦA ĐỨC HỘ PHÁP CÓ CÂU:

... Trong cái chơn vị của hai nền Tôn Giáo (Khổng và Christ) chẳng có chi phản khắc, mà hơi ôi! Đồi dào cũng vậy: tinh thần Đạo đức thì ở sau, còn lợi lộc lại đứng trước, bởi cơ mà toàn pháp ấy khó giải quá chừng, mãi đến ngày nào mà người ta nói với môn đệ Đạo Phật rằng: Phải tùng theo tinh thần Đạo đức của Christ, còn nói với tín đồ Thiên Chúa rằng: Phải đến mà hiệp tác trong đường tận thiện dưới bóng của tôn chỉ dịu dàng và quân đại của Khổng Gia.

Tận thiện và tận mỹ không có nhãn hiệu, vậy thì không có quê hương, không có tôn giáo nào đặng tranh đoạt nó làm của riêng đặng. Cái triết lý Chí Tôn cũng vậy, nó cũng như ánh của mặt trời, nó là của chung của toàn thiên hạ.

107. BÀI THÀI NGÀI CA BẢO ĐẠO

*Thủ phận rước hồn kiếp phục hồi,
Gạn công tinh quả định theo ngôi.
Sạch trong tâm tánh lo trau trước,
Cân tạo công bằng chớ để lời.*

108. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO, năm 1933 (trang 25) có đoạn:

Đại Từ Phụ một hôm kia than cùng Bản Đạo rằng: Thầy không phương nào đến cùng các con cơ bút. Thầy còn phải trụ tinh ba chơn truyền của Ngũ Chi Đại Đạo lại mà làm cho chúng sanh hiểu Đạo đặng dễ dàng, nên phải dụng cơ bút giáo hóa. Hễ mọi điều chi hữu ích thì có hữu hại. Sau này Thầy e cho cơ bút sẽ hại cho nhơn sanh mê tín dị đoan cũng bởi vì ưa phẩm vị, nào là thành Tiên hiển Phật, nào là xưng Thánh hô Thần, xúi tục tánh xui gần mộng寐.

109. ĐỨC CHỈ TÔN CHO ÔNG MỤC BÀI THI NĂM 1926:

*Mục ngay khó nổi đoán cây cong,
Biết chút công tu đặng thoát vòng.
Thế sự ép oan thân buộc nghiệt,
Đời kia với Đạo chẳng so đồng.*

110. NGÀI BẢO THỂ BAN HUẤN TỪ NGÀY 20-1-BÍNH NGỌ (1965)

Thử hỏi Thần Tú là danh nhơn thời cổ đủ bác lâm quần thơ, đầy mưu cao trí dầy và vì muốn sửa đổi chơn truyền bằng cách chế tạo sắc tướng âm thanh mà phải gánh lấy hư danh cho đến ngày nay hậu thế còn mỉa mai nầy nọ.

Đức Lục Tổ lúc ấy là bạn đồng môn với Thần Tú, nhưng vì dốt mà Thần Tú bỏ rơi. Rồi với cái chày giả gạo làm khuôn luật trị thân, không học mà sáng, không muốn mà nên, Đức Ngài thành chánh quả.

Truyện nầy chỉ cho thấy: Tài thiếu Đạo không hơn dốt mà có đức. Quý Chức Sắc cơ quan Phước Thiện hãy

noi gương Lục Tổ mà lập ngôi Phật Tử là ngôi tối thượng trong 12 cấp Thiêng Liêng.

111. ĐỨC HỘ PHÁP NÓI TRONG THƠ GỬI CHO BÀ GIÁO HỮU HƯƠNG DƯ, số 23/HPVNP ngày 29-4-1958 Hà Nội.

... Chánh quyền Ngô Đình Diệm không từ khước một mâu thuẫn nào mà không truy tố, chúng đã mượn Nguyễn Thành Phương và mua đứt sự phản Đạo của nó với số tiền là ba chục triệu bạc (30.000.000\$) đặng nó trở lại bơi nhẹ cho Qua, tức là bơi nhẹ cho Đạo. Juda bán chúa Jésus Christ với 30 ngàn bạc, còn Nguyễn Thành Phương bán Qua với 30 triệu. Qua có thể tự cao cho rằng giá trị của Qua hơi mắc hơn của Jésus Christ chút đỉnh, ấy là điều Qua an ủi tâm hồn. Qua tưởng mấy em cũng thế.

112. NGÀI CAO TIẾP ĐẠO LÀM THI TỰA “PHẾ ĐỜI HÀNH ĐẠO” NĂM 1933

*Mừng gót phởn hoa sạch bụi hồng,
Thay đời nay dụng phép hư không.
Quạt linh sớm phát đưa hồn tục,
Đờn Tào chiều nghe ngự Đánh Bông.
Đạp máy âm dương thành gió bụi,
Soi vầng Nhật Nguyệt sạch gai chông.
Biển trần ví bằng dầu ai hỏi?
Một hạt linh đơn tặc lửa lòng.*

113. ĐỨC ĐIỀU TRÌ KIM MẪU GIÁNG CƠ KHUYẾN ĐẠO:

Trên thế cũng chẳng khác chi trên sân khấu, lập cho đủ lớp nào là trung nịnh, hiền dữ, chen lẫn múa men, la gấm, than thở. Rốt cuộc bơi mặt thì đứa nào ra đứa này.

Vì dầu các con đặng địa vị cao sang thế nào cũng chẳng nên tự kiêu tự đắc, hún hiệp những đứa bần hàn. Các con ráng ăn nhần hằng ngày bên chí trao tâm, mông ngày kia hội ngộ trên chõ Hàng Sống là nơi căn cội của các con.

Vậy các con chẳng nên quá quyền luyện thế đời mà quên cội vị nghe!...

114. ĐỨC CHÍ TÔN CHO ÔNG NGUYỄN VĂN NHÌ, năm 1926:

*Nhì thân ai biết có bên mình,
Một cái là phàm, một cái linh.
Vắng dạng như trong đầu chẳng có,
Mảnh thân phàm tục vốn bù nhìn.*

115. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO NĂM 1933 (TRANG 25)

Hành Đạo là khó mà bảo chơn lại càng khó bởi thế mà phạm sự của Hội Thánh rất nên yếu trọng. Đây là mặt luật, nọ là nhơn tâm, vẫn đôi bên phản khắc. Nếu muốn đắc nhơn tâm phải phế vong mặt luật, còn như thi hành chánh luật ắt là thất nhơn tâm. Hỡi Hội Thánh phải hành Pháp thế nào đặng vừa lòng công chúng.

Phải quấy để lòng người suy gẫm, Bản Đạo không minh luận ra đây. Sự vừa lòng công chúng đã hại nhiều tôn giáo chơn chánh qui phạm, chúng ta nên theo gương ấy mà từng theo hay là phải tìm đường xa lánh? – Còn như không vừa theo công chúng, người chê bai xa lánh Đạo mới sao? Thật là khó, phải cho có đủ khôn ngoan, trí thức Thiêng Liêng mới tìm thấy Trung Dung Đại Đạo.

116. NGÀI CAO TIẾP ĐẠO HỌA THI CỦA LỤC NƯƠNG:

*Non linh bao thuở gặp hoa thần,
Buồn nỗi chưa rời phận diều dân.
Cầm hạc mong vẫy nơi tử trước,
Đai cân đâu chuộng lối quân thần.
Đau nhìn xe Đạo nghiêng đường Thánh,
Xót thấy thuyền nhân lạc bến trần.
Thảm ấy dầu người lòng vẫn bận,
Bận vì bến tục vẫn quỳnh sân.*

*Sân ngô mấy độ úa vàng,
Ngậm thương nhấm ngọn đèn tàn bằng khuáng.
Một thân mờ một trời Tân,
Phước Tiên cảm nghĩa mấy lần diu thăm.
Cho hay là kiếp phong trần.*

CAO CHÁNH ĐỨC

117. NGÀI BẢO THẾ PHỦ DỤ

mừng Bà Phối Sư Hương Nhiều lãnh chức Chưởng
Quản Nữ Phái Phước Thiện ngày 24-3-Giáp Thìn (1964):
Đức Lý có dạy:

a) “... Mỗi vị Chức Sắc cần phải có một phận sự, nên không phải phận sự Đạo thi là phận sự đời, với đời về mặt bác ái thì mới thật hành câu cứu nhơn độ thế. Không có phận sự gì đặc biệt, đến ngày giờ trông mong cầu thăng phẩm là tội với Thiên Liêng đờ”. Thế thì dầu Chức Sắc hay Đạo Hữu cả nữ lẫn nam, không ai được trái bước trong Đạo nhơn luân; nhiên hậu mới gắn ghé vào Thiên Đạo. Thi công quả là phương châm duy nhất dọn lối vào đường lập vị.

b)... Một trọng điểm khác nên quan tâm là trong khi làm công quả có những việc hàm oan phải mang, có những điều ngang trái phải gánh, những chuyện thị phi phải lãnh với ngậm ngùi nuốt đắng trên cay mà không dám than thân, không nên trách phạt, đó là những thử thách của tà thần để cho ta được thực nghiệm trau dồi đức tánh thế nào cho ngang hàng với Phật, Thánh, Tiên mới mong thành Đạo. Lễ dĩ nhiên quả đẹp thì vị cao, trái lại chỉ có kẻ tái sanh tục kiếp mà lần hồi tiến hóa...

118. BÁT NƯƠNG GIÁNG CƠ CHO ÔNG LỘC, mừng 4 Tết Giáp Tuất (1934):

*Đếm thử hồng ân giá thế nào?
Càng cao hạnh đức Đạo thêm cao.
Ngó rộng chẳng lẽ cho rằng cá,
Bắt chấu không phương nói gặp cầu.
Đứng giữa phong vân xem thế cuộc,
Lần chen trận thượng học bình đao.
Đã nên mặt khách cùng non nước,
Đừng ngại ngừng lo lựa áo bào.*

119. ĐỨC THƯỢNG SANH KHEN TẶNG QUYỂN TRÊN ĐƯỜNG TẤN HÓA CỦA NGÀI TIẾP PHÁP NGÀY 24-4-1963:

*Trên Đường Tấn Hóa bút Trương Quân,
Rừng Đạo thêm hoa thật đáng mừng.
Trao hạnh giúp người vun thiện quả,
Tu tâm dìu khách khỏi mê tân.
Rọi đường chân lý khêu đèn huệ,
Nâng đuốc huyền linh tỉnh mộng trần.
Tam giáo situ tầm rành luận thuyết,*

Công phu qui trọng sánh ngàn cân.

THƯỢNG SANH

(Ấn Ký)

120. THÁNH NGÔN ĐỨC CHÍ TÔN:

*Nhà Nam từ trước ở vòng tôi,
Nay được một mình sắm một ngôi.
Nhàm tiếng chê bai cha cha nhục!
Niết Bàn nay hiển chứng kinh oai.
Kinh oai hỏi thử Đạo ai hay?
Mà lầy lừng nghe sắm điếc tai.
Rằng Đức Ngọc Hoàng là Chúa cả,
Thương bầy con dại đến hòa khai.*

121. ĐỨC THƯỢNG SANH ĐIỀU NGÀI TIẾP PHÁP NGÀY 11-3-1965

*Phục vụ nhưn sanh phận dãi dầu,
Chơn Quân Tiếp Pháp có còn đâu?
Non xưa Động Thánh người qui vị,
Đài cũ Hiệp Thiên cảnh để sầu.
Kiệt sức thân tàn vì nợ Đạo,
Nhã tư tâm vẹn trả ơn dầu.
Rừng tòng hạc lánh đêm buồn nhớ,
Rơi lệ vắng nghe tiếng trống lầu.*

CAO THƯỢNG SANH

122. BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP NĂM 1933 (TRANG 27) CÓ ĐOẠN:

Khi ở Thủ Đức trở về Tòa Thánh thì thấy kẻ thủ theo ông Ngọc Lịch Nguyệt học trí toàn niệm chuỗi từ

bi, ngồi lẫn hột lim dim ngủ gục, nào người thì theo ông Giác Hải đánh mở chuông tụng mãi Di Đà, ngoài Thánh Địa thì đồng cốt lên xưng quỷ ma, còn Chúc Sắc xúm giành nhà giựt đất. Bản Đạo cố gắng lo trừ khử đặng bảo thủ chơn truyền, trót mấy năm tà pháp vừa yên, kể Chúc Sắc tranh quyền lẫn chúc.

Bản Đạo cũng chẳng vì khen mà ham, mà cũng chẳng vì chê mà thối chí; sự buồn vui đã chán ngán với tuồng đời, chẳng còn sót điều chi rằng thú vị. Nay đã dâng cả tâm hồn cùng xác thịt cho Đại Từ Phụ, sự oán thù đã vô giá trị với thường tình, chẳng sợ khinh không cầu trọng...

123. NGÀI BẢO THỂ THUYẾT ĐẠO NHƠN LỄ VÍA ĐỨC HỘ PHÁP NGÀY 10-4- GIÁP THÌN (1964)

Rút kinh nghiệm đã thâm thập trong trong thời gian cầm quyền Chánh Trị Đạo tại thế, Đức Hộ Pháp nhận thức căn phần của Chúc Sắc Hiệp Thiên Đài khó khăn nặng nhọc, lại là thiếu số, thoảng như rũi lâu vấp vào nẻo chông gai hay sa cơ vào nơi hầm hố, thì tự cứu lấy là phương duy nhứt chớ chẳng nên ỷ lại vào năng lực nào cả để nâng đỡ cho mình, rồi đã thất vọng lại thêm thất vọng chớ chẳng chi hết.

Tuy vẫn không nói hết lời, Đức Ngài vì thương sót cho thân phận cõi Đạo không ngớt chơi với mới tỏ mối u sầu, nhưng trong cái sầu buồn ấy có ẩn ý các hy vọng, một ngày kia sẽ có người nối chí, tận lực đem con thuyền từ qua Bể Ngạn.

124. NGÀI TIẾP ĐẠO CHÚC XUÂN ĐỨC HỘ PHÁP NĂM 1952

*Chào xuân đánh Việt thấy bay rồng,
Mừng Phạm Thiên Tôn rạng cửa không.
Trường thế nhơn nhào vay trả điển,
Rừng thiên đẫm ẩm ái hòa đồng.
Phườn linh phải buổi dùi nhọn loại,
Pháp nhiệm nầy cơn dụng đại đồng.
Ấn huệ nhuần chan Hồng Lạc hưởng,
Biên cương vững định giữa Trời Đông.*

**125. NGÀI HIẾN PHÁP KỂ VỀ CÔNG NGHIỆP CỦA NGÀI KHAI PHÁP NGÀY
22-1-GIÁP THÌN (1964)**

Đấng tạo hóa chí linh, quyền Thiêng Liêng mẫu nhiệm nên năm năm khổ nạn của các Ngài lại biến thành những thành tích vinh quan để nâng cao tinh thần Đạo đức, khiến cho kẻ tù đày được về nước, toàn Đạo mới được hưởng hồng ân như ngày hôm nay; chẳng khác chi cây thập tự giá của dân Israel dùng giết chúa Jésus khi xưa, trải qua gần 2.000 năm mà ngày nay thiên hạ vẫn phụng thờ tôn kính.

**126. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT TẠI BỮU THÁP CỦA NGÀI KHAI PHÁP TẠI AO
HỒ NGÀY 12-8 ẤT MÙI (1955).**

... Ngài Khai Pháp nói rằng: *“Tôi tưởng giòng dõi của dân tộc Việt Nam 4.000 năm đã chết, nào dè ngày nay Chí Tôn định lập quốc Đạo thì chắc hẳn rằng đất nước Việt Nam sẽ sống lại được mà cứu chữa Tổ Quốc và giống nòi dân tộc Việt Nam, sẽ cõi ách nô lệ giữa thời Pháp thuộc bạo hành.”*

... Lúc chánh quyền Pháp đày ra hải đảo Madagascar, trong đó có nhiều vị Chức Sắc Thiên Phong cũng chung chịu ảnh hưởng, Bản Đạo chỉ thấy một Đức Ngài và một em Thánh Hiến hết lòng phụng sự Bản Đạo.

127. NGÀI BẢO THỂ THUYẾT ĐẠO NGÀY 20-1-QÚI MÃO (1963)

... Ngụ về thể sự tình đời; Đức Thái Thượng Lão Quân phân tích 2 hạng người: Thượng Sĩ và Hạ Sĩ; cũng như hai hạng đức là: Thượng Đức và Hạ Đức, đừng rời kẻ trí trông vào như trông gương soi mình, rồi chọn lấy con đường lập thân cho hữu hiệu.

Bực Thượng Sĩ thì không tự cao tự quý, không bận lòng tới việc phải quấy, nên hư, tốt xấu, cứ giữ vẹn hiền tâm Thánh trí.

Kẻ Hạ Sĩ thì phạm tâm nặng nề, ưa biện luận sắc sảo, không không mà trong lòng trống rỗng.

Bậc Thượng Đức thì nơi mình gồm đủ các yếu tố của Thánh Nhơn, tổng hợp lại thành một cơ điều hòa thuận mỹ an nhiên dường như ở ngoài thiên hạ sự.

Kẻ Hạ Đức thì thân tâm lắm nhiễm ô trước hồng trần, mất nhơn, mất nghĩa, mất lễ, mất trí. Thoản như thi thố được vài điểm Đạo đức nào vẫn không đủ rửa sạch bợn tâm, tẩy hết bợn trần rồi sao lập nổi thân danh?

Đứng về mặt Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ mà luận, chúng ta nên áp dụng con đường trung dung giữa hai hạng đức nói trên để làm kỹ luật trao giới thân tâm thì có 3 điều:

- Vị tha bất vị kỷ,
- Tránh hư danh, theo chánh danh,

- Bỏ tư lợi phục vụ công ích.
Đó là thượng sách trong buổi tu học.

128. NGÀI TIẾP ĐẠO TỰ THÂN:

*Cõi trần thui thui tháng cùng năm,
Tu niệm đôi phen nhỏ lệ đầm.
Chi quản thế tình đời miệt thị,
Nào mơ cõi tục cảnh thặng trầm.
Con đường Đại Đạo miên trường tiến,
Cõi nẻo Thần Tiên vĩnh cửu thăm.
Giấc mộng trần ai trong cõi tạm,
Việc đời muôn sự nổi niềm cam.*

129. LỜI GIỚI THIỆU CỦA CỤ NGUYỄN ĐĂNG THỰC, Khoa Trưởng Đại Học Văn Khoa Sài Gòn về quyển Triết Lý Tam Giáo của Ngài Tiếp Pháp:

Để trình bày cái triết lý Tam Giáo, ấy là cơ sở của Đạo Cao Đài thì không ai đủ tư cách hơn là một nhà Tiếp Pháp đã đem đời sống cống hiến cho Đạo, cố thực Giáo Lý của Khổng Tử.

“Triều văn Đạo, tịch tử khả hỷ”

6-12-1962

130. NGÀI BẢO THỂ BAN HUẤN TỬ TRONG LỄ KHAI GIẢNG HẠNH ĐƯỜNG NGÀY 21-11-GIÁP THÌN (1964)

... Xưa kia Đức Khổng Phu Tử mà thiên hạ tặng là Đại Thánh Sư Biểu yết kiến Đức Lão Tử và hỏi Đạo. Đức Lão Tử giảng rằng: “*Ông lấy nhơn nghĩa sửa đổi ư? Sao thấy người ta say không nấu rượu bán để có bả mà ăn.*”

Sao thấy người ta sụp xuống bùn, không lội xuống bùn để có tôm cá mà bắt. Bày ra việc Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, đặt ra người quân tử kẻ tiểu nhơn, thiên hạ mới tranh khôn dại, mới luận thị phi, mới giành cao hạ, tức là ông xúi loạn đó.

Cái thuyết của ta thì thanh tịnh vô vi nhưng vô vi nhi, vô bất vi. Ta không ra trời của ngô mà biết thiên hạ sự, vẫn ngồi trong nhà dòm ra cửa sổ mà biết được trời đất. Ông nghĩ sao?”

Nếu chẳng phải là Thánh Nhân Đức Khổng Phu Tử sẽ phiền lòng vì bị chạm tự ái, rồi sẽ chê Đức Lão Tử là tự phụ, tự cao chẳng?

Không, Đức Ngài về nhà tự nghĩ cái Đạo của ta là Đạo Nhập Thế, còn Đạo của Đức Lão Tử là Đạo xuất thế cho nên ông luận như vậy là rất phải, ta khó theo kịp đó.

131. ĐỨC HỘ PHÁP NÓI TRONG THƠ GỬI BÀ HƯƠNG DƯ HÀ NỘI (1958):

... Tên tuổi của đời mình cũng như tên tuổi của ai. Không phải nơi thế gian này có tên Tắc là đặc biệt. Biết đâu còn muôn ngàn tên Tắc khác nữa. Tên Tắc cũng như tên Mít, Xoài, Ổi... khác kia vậy chớ chẳng chi rằng phân biệt.

Nếu nó có đặt tên tuổi của nó là trong kiếp sống của nó, nó không bị đồng sanh của nó chửi bới, nguyên rủa và liệt vào hàng thất đức thất nhơn, lưu xú vạn niên cho lịch sử và chính mình. Qua tưởng nếu sống không đáng nơi cõi thế này, nghĩa là đừng sinh ra nơi cõi thế này...

132. LỜI KHUYÊN CỦA BÁT NƯƠNG VỀ NỮ PHÁI CAO ĐÀI

Môi son má phấn vẽ mày ngài,

*Cô gái kim thời ấy của ai?
Áo thắt lưng co dài phết gót,
Đầu phồng tóc uốn thả ngang vai.
Nhớ nhớ coi bộ đi ngoe ngoải,
Nghe tiếng bên đường giọng múa mai.
Đón chúng trên người như mấy ả,
Thì đâu có phải Gái Cao Đài?*

133. NGÀI BẢO THẾ PHỦ DỰ HIỂN TÀI TÂN PHONG NGÀY 16 THÁNG 8-BÍNH NGỌ.

Đứng giữa trời đất dưới ánh Thái Dương chói rạng khắp nơi, con người dẫu nặng tử hay vĩ nhân không khỏi lãnh một vai tuồng gì đối với Tổ Phụ gia đình, với đồng bào xã hội, với đất nước non sông. Vai tuồng ấy không thể từ nan chạy chối được vì có một mối dây Thiêng Liêng vô thình vô sắc thắt chặt tình giao hảo giữa đồng loại ngổ hầu tương trợ nhau trong niềm chung sống.

134. NHỨT NƯƠNG GIÁNG CƠ NGÀY 27-7-KỶ HỢI (1954)

Kính chào chư Thiên Phong, chư Chúc Sắc nam nữ, chư Thiện Tâm. Thiếp xin có mấy lời ra mắt:

*HUYỀNH tương khánh hạ mỹ tân trang,
HOA tiểu chường khai nguyệt dạ hàng.
TIÊN kiến tân hoan hương lạc tỏa,
NỮ danh minh cảm ký lưu chương.*

Cửu Vị Nữ Phật đều dự Đại Hội Lôi Âm nên thiếp tự mình đến để khỏi phụ lòng chư Chúc Sắc.

Thiếp chẳng dám mạo muội để lời chỉ giáo, chỉ ra

mắt chữ đại Thiên Phong cho khỏi phụ lòng ngưỡng vọng. Nhân tiện xin bày thân thể Tiệp Thiếp cho chư Đại Huynh và Đại Tỷ rõ.

THI:

*Thế cách đoan trang tiết rạng ngấn,
Muôn đời giữ trọn nét thanh xuân.
Lòng sương dạng ẩn tàng khuê cát,
Dấu bóng hương che mắt thể trần.
Cao khiết để danh lâu Thượng Uyển,
Tinh anh thọ sắc Đấng Hồng Quân.
Cảm tình ngưỡng vọng không e lệ,
Đáp tạ xin lưu tạm mấy vần.*

HUỲNH HOA TIÊN NỮ

135. NGÀY KHAI PHÁP GIÁNG CƠ NGÀY 30-1-GIÁP NGỌ (1954)

Từ buổi rảnh nợ trần, Tệ Tăng vốn luyện tiếc đến những công nghiệp mà mấy bạn tiếp tục làm ngày gần đây. Ngày giờ đã định, Chí Tôn không thể để Tệ Tăng còn ở trần nữa mà phải giao nhiệm vụ cho bạn Tiếp Pháp. Vậy Tệ Tăng không thể cùng các bạn chung vui sốt nhọc lúc sau này mà phải trở về lo mặt huyền linh hầu giúp cơ xây chuyển được chóng kịp ngày giờ.

Mấy bạn tuy mất Tệ Tăng về mặt hữu hình song ở vô vi thì Tệ Tăng luôn luôn ở bên mấy bạn.

Bạn Tiếp Pháp! Kể từ ngày giờ này, bạn là vị Chơn Quân lãnh phận sự Tiếp Pháp Linh mà hành nền Chánh Truyền cho cơ định thể.

MỪNG VIẾT XONG QUYỂN BA

*Lời Vàng Tiếng Ngọc mãi tuông ra,
Mừng soạn lược lần được Quyển Ba.
Thánh Giáo Diêu Cung hương vị thắm,
Huấn Từ Tướng Soái nghĩa nhân là.
Huệ tâm gần luyện Cung Thiêm đến,
Bát Nhã năng chèo Bỉ Ngạn qua.
Khêu ngọn đuốc thiêng thêm sáng tỏ,
Dìu đường nhơn loại thoát phong ba.*

30-4-1986 (Bính Dần 21-3)

QUANG MINH

LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC

QUYỂN III
QUANG MINH